

TIGAY TAY



NĂM THỨ TƯ — THỨ
BẢY 16 SEPT. 1939.
SỐ 179 — GIÁ 0\$10.
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ:
80, ĐƯỜNG QUAN-
THÀNH - GIẤY NÓI 874

NINH BÌNH THANH HÓA



THU-VIỆN
TRUNG ƯƠNG
563

Chạy loạn

— Ông chạy đi đâu đây ?
— Tôi ở Ninh - bình chạy
vào Thanh, còn ông ?
— Tôi ở Thanh chạy ra
Ninh bình.

TOON

LU'ÔNG NGHĨ BỔ THẬN

LE HUY PHÁCH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bại thận: đau lưng, mờ mắt, ù tai, rức đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tinh vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại thận khi mà sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, ướt qui đầu...

Có các bệnh kể trên đều dùng « Lu'ông nghĩ bổ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cổ tinh, khỏi bại thận, khỏi di tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi bệnh liệt dương, chắc như vậy!

Lu'ông nghĩ bổ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p 00 một hộp

Đàn bà bất điều kinh

Dùng thuốc Lê huy Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHŨNG NGỌC số 80 giá 1p 50. Các bà có bệnh bất điều kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tím đen, có khi ra khí hư nữa. Trong người bần thần mỗi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chũng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH PỒ HUYẾT số 21 giá 1p 00 — Các cô kinh hành sai lẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhợt nhạt, dùng Điều kinh pồ huyết số 21 giá 1p 00, kinh hành đúng hạn, da dễ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh niên cứu khổ hoàn

Trị tận gốc các bệnh lậu!

Một thứ thuốc lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thấy các thứ thuốc Tây, Tàu, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh lậu: không cứ là kinh niên hay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khổ Hoàn số 70, giá 1p20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt rọc các bệnh lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khổ hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Nhà thuốc LE HUY PHÁCH

19 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giò) — Hanoi

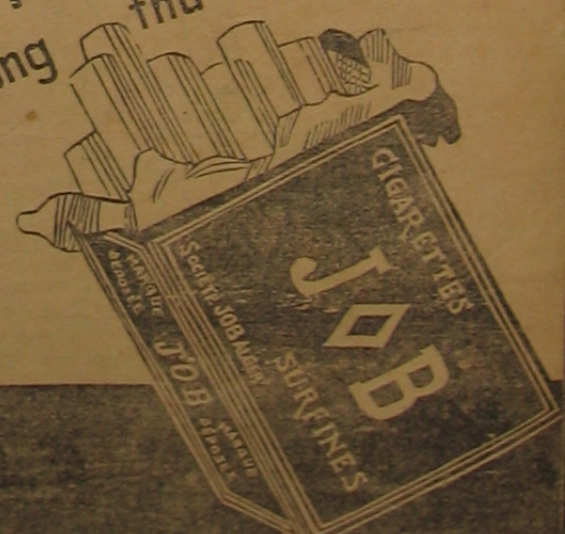
Khắp các tỉnh: Trung, Nam, Bắc, Ai-lao. Các-mên đầu đầu cũng đều có đại-lý bán đủ các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phách



0,12 \$
 0,01 \$
 0,07 \$
 0,005 \$

0,12 \$
 0,01 \$
 0,07 \$
 0,005 \$

0,12 \$
 0,01 \$
 0,07 \$
 0,005 \$



TUYÊN BỐN TẠI
 XU' AN - DÊ - RI

PHÒNG TÍCH

CON CHIM



THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LÂM

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vô bình bịch. Khi ăn xong rồi thì bay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi bèn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỗi một, hoặc ba lần tay, bị lác năm sắc da vàng, da bụng đầy. Còn nhiều chứng không kể xiết.

Liên một bận uống 0p.25

Liên hai bận uống 0p.45

VU-DINH-TAN Ấn từ kim tiền năm 1926 — 178 bis Lachtray, Haiphong Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI: **AN-HÀ** 13 Hàng Mã (Caire) — Hanoi Đại-lý bán hành khắp Đông-dương: **NAM-TÂN** 100 phố Bonnal — Haiphong Có linh 100 Đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mên và Lào có treo cái biển tròn

Bệnh khí hư

Bản bà có khí hư là vì có kinh mà không kiêng, hoặc làm lụng nhiều, ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tình người chông truyến sang. Kíp nên uống thuốc của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế — Hanoi

sẽ được khỏi chắc chắn. Giá 1p20 một hộp uống 3 ngày. Nhà thuốc đã nổi tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai, hạ cam, v. v. bất cứ nặng nhẹ, đều được khỏi rứt nọc. Thuốc lậu 0p60 một hộp. Giang-mai 0p70. Hạ-cam 0p30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Haiduong, Ich-Trí Ninh-binh, Mai-Linh 60-62 Paul Doumer — Haiphong

Những bệnh ở thận

Những người liệt dương, đi, mộng, lãnh tinh; những người tinh kh' bất cố, giao hợp chóng xuất tinh; những người hay đau thịt, mỗi xương xanh xao, vàng vọt; những người mắt sâu, má lồm, tinh đục quá nhiều; những người có đờ không nước, hiếm muộn con cái; những người tâm thận bất giao, hay thủ dâm; những người tiểu tiện vàng đỏ, mắt mờ lưng đau... dùng hết một hộp Kinh-tiến Tuy-tiến tức Khang-hy Tráng dương Kiên-tinh hoàn thì khác hẳn trong người, rồi dần dần sẽ khỏi các bệnh ở thận và khỏe mẽ mỗi mỗi 1p00.

Cách chữa Lậu khỏi chắc chắn

Bị lậu khi phát ra, người thì thấy buốt tức, người thì thấy ra mủ người thì thấy cả buốt tức, cả ra mủ, mà lại ra cả máu nữa. Có người lại thấy nước tiểu vẫn trong (phần nhiều người bị lậu, nước tiểu hay vàng) đi đại tiện táo. Như thế chỉ dùng hết 1 lọ Liễu-hoa hoà trong một ngày oẹnh dịu hẳn, và 2 hôm hết hẳn buốt, 5 hôm hết hẳn mủ. Mỗi lọ Liễu-hoa hoàn giá có 0p50 (6 hộp 2p50). Nếu ai muốn chữa khôn, chỉ lấy gì rất hạ, mà có bảo đảm hẹn ngày khỏi.

20 năm còn tuyệt nọc

Bị Lậu hoặc Giang-mai chữa một cách cầu thủ, sau khi qua thời kỳ thứ nhất, thường sinh ra những chứng buồn hoặc phổi trong đường tiểu, máy gân, giết thịt, ngứa sần trên da, tiểu tiện khi vàng, lúc trong, thường vẫn đục, có filaments, tinh khí loãng, giao hợp chóng xuất tinh mà nóng, thức khuya ăn độc thấy trong người khác ngay, ở miệng sáo thông trở và đỏ. Bệnh như thế dù mới có độ 12 năm hoặc tới 15 năm, 20 năm chỉ dùng hết 2 hộp Bội-nguyên tiết-trùng (1p50 một hộp) kèm theo với 1 hộp Tiết-trùng lâu (1p00 một hộp) trong một thời hạn rất ngắn, thì cam đoan là khỏi hẳn.

THƯỢNG - ĐỨC 15 Mission, — Hanoi

BẮC-KỶ: Haiphong Văn-Tân 37 Avenue Paul Doumer, Nam-Định Việt-long 2 rue Champeaux, Ninh-binh Ich-Trí 41 rue du Marché, Bắc-ninh Vĩnh-Sinh 164 rue Tiên-an, Ưông-bí Mai-viết-Sông 27 rue Vernay, Hải-dương Quang-Huy 25 Marché Foch, Hà-Đông Minh Long 25 Ng-bửu-Độ, Nam-Hưng 13 Gia-long, Thái-bình Minh Châu 38 Jules Piquet, Cao-bằng Hoàng-hùng-Tuấn 15 Pavie, Ng-xuân-Chiêm 64 rue Vườn Cam, Bắc-giang Vinh-Hưng, Vinh-yên Mme Ng-thi-Năm 47 Mai-trung-Các **PHẦN-LÝ** Việt-Dân Bd Principale, Sơn-tây Thái-Hòa 15 Amiral Courbet, Thái-bình Minh Đức 97 Jules Piquet, Ich-Nguyên 129 Bệ-nh, Tuyên-Quang Vinh-Thịnh 40 rue An lạc, Yên-báy Tam-Đông 23 Place du Marché.

TRUNG-KỶ: Nha-trang Ng-đinh Tuyên Tailleux, Vinh Sinh-Huy Dược-diêm 21 Marché Foch, Thanh-hóa Thái-Lai 72 rue Bưởi-thủy et Grand' Rue, Huế Thanh Niên 43 rue An-cửu, Tam-quan Trần hóa-Đạo Commerçant, Fafou Hồng-Phát 121 rue des Cantonnais, Tourane Lê-công-Thanh Avenue du Musée, Vinh Ngô-Như 41 Marché Foch

Ông y sỹ Nguyễn-hồng-Châu ở Mỹ-luong Nam-kỳ, viết thư cho chúng tôi hay...

Ông có một bà chị sanh đẻ rất khó mỗi lần sanh thì cả nhà phải lo sợ. Ông đã dùng hết tài lực để trị cho chị nhưng rất cuộc ông phải chịu bó tay, ngờ là chị ông mắc phải chứng bệnh nan y.

Lần này chị ông có thai, ông mua thuốc Dưỡng-thai, hiệu Nhân-Mai cho chị ông dùng. Kết quả ba hộp Dưỡng-thai, làm cho ông lạ lùng. Nó đem cho gia đình ông biết bao niềm sự vui mừng, vì lần này chị ông sanh mau lẹ, dễ dàng một cách không ngờ. Không kịp kêu xe chở đi nhà thương thì người chị đã sanh rồi, không đau đớn rên la như mấy lần trước. Ông mừng quá viết thư khen tặng thuốc Dưỡng-thai hiệu Nhân-mai.

Thuốc Dưỡng-thai có bán khắp nơi, giá 1p.00 một hộp.

CHI NHÁNH PHÁT HÀNH NHÀ THUỐC

Nhánh - Mai

Tonkin — 11, Rue des Caisses — Hanoi

ĐẠI-LÝ: Haiphong: Mai-Linh, Văn-tân, Quảng-vạn-Thành Paul Doumer. Hà-Đông: Nguyễn-văn-Hiền 27 Bd République. Khám-Thiên: Đức-Thịnh. Việt-tri: Vạn-Lợi, Mỹ-Lợi, Đức-sinh-Thành, Đức-thái-Thành rue Việt-Lợi. Lào-kay: Quảng-đức-Xương 47 Cam-đường (Cốc-lều). Sơn-tây: Nguyễn Tuệ 12 Amiral Courbet. Tong: Đại Chương en face du Marché Sơn-lộc... Khắp Đông-Pháp đều bán cũng có bán ở nơi nào cheo biển Nhánh-Mai.

Hay tuyệt trần

Ông Đoàn-vân-Huân chủ hãng buôn Cao-nghĩa, một đại thương gia ở tại Qui-nhơn, có viết cho chúng tôi một bức thư, tôi xin đăng nguyên văn như dưới đây:

Thưa ngài,

Tôi xin tin ngài rõ rằng thứ thuốc trị Bạch-đái và Tử-cung hiệu Nhân-Mai của ngài, hay tuyệt trần, vì vợ tôi đau bệnh ấy đến nay hơn một năm, uống đủ thứ thuốc, mà không thấy lành nay chỉ dùng hai ve thuốc Bạch-đái hiệu Nhân-Mai, đã thấy mười phần nhẹ đến chín, nhưng tiếc vì hôm trước ngài chỉ gửi ra bán cho tôi có hai ve, nên không có dùng tiếp. Vậy xin ngài làm ơn gửi gấp ra cho tôi theo lối lãnh hóa giao ngân:

5 hộp Bạch-đái và Tử-cung hiệu Nhân-Mai.

Kính chúc ngài và quý quyến vạn an.

Signé:

Đoàn-đức-Ban

T. B. — Thuốc Bạch-đái hiệu Nhân-Mai mỗi hộp giá 0p.40.

Đặc biệt thêm một tháng, sửa điện tính nửa tiền

Rõ mặt, Sẹo lồi, Lúm thịt, Sơn tràm, Lang mặt. Da nhăn, Da thô SỬA BẰNG MÁY ĐIỆN VÀ THUỐC. HỎI TẠI

MỸ VIỆN AMY

26, phố Hàng Than — Hanoi

Sửa điện cho người đẹp hơn lên: da tươi mịn trắng, vú nở tròn đẹp mãi, thân thể son sấn đều đặn, dáng đi đứng hoàn toàn xinh tươi.

Mlle Hà chỉ giúp tất cả về đẹp như massage, maquillage v. v...

Vú nở, người thon sửa điện từ 2\$00

CƯỜN SỐ

Người



Liên lạc

NẾU KHÔNG CÓ chiến tranh thì không ai ngờ bộ râu ngắn cũn họ Hit lại có liên lạc mật thiết đến nghề bán lạp xưởng ở nước ta.

Trước kia dân ta cứ tưởng ông Hit, ông Mút là những nhân vật xa xôi và kỳ dị, như các nhân vật truyện Tam quốc.

Nhưng bây giờ ta thấy rõ bộ râu họ Hit chun lên, tay ông dấm xuống,



ấy là nguyên nhân của sự thịnh vượng của nghề vận tải, nghề bán lạp xưởng cá mắm!

Tiếng súng nổ ở Ba Lan, một nước ở mãi bên Đông Âu. Dân ta vẫn bình chân như vại, nếu không có những việc mới lạ. Nhưng họ thấy hơn nổ ở Thất Khê, thấy các tỉnh thành có đêm leo lét. Họ lại thấy chỗ nào cũng đào hào, đào hầm, họ đâm hoảng, vội vàng đi xem tin tức. Mấy tờ báo hàng ngày tự nhiên bán chạy như mở tôm tươi. Ông Ngô văn Phú, ông Nguyễn Văn Luận, ông Bùi Xuân Học hí hửng: đó là kết quả không ngờ nhất của chiến tranh.

Càng xem càng lo: « chết, loạn đến nơi rồi » họ bảo nhau. Và không hẹn, các ông nhà giàu, các ông nhà nghèo đều dọn dẹp nhà cửa như ngày tất niên. Có lẽ hơn ngày tất niên: vì bao nhiêu đồ đạc có giá trị, họ khuôn đi hết.

Khuôn đi đâu? Người ở Hanoi thì khuôn về Hà Đông, người ở Hà Đông thì khuôn ra Hanoi. Chỗ nào cũng thấy cần đi cả. Các ông chủ sở Hỏa xa, sở xe điện, sở vận tải ô-tô lại được vào cái địa vị sung sướng của ba ông Phú, Luận, Học.

Nhưng đi cũng chưa đủ. Vì còn cần phải ăn nữa. Họ bèn tất tả đi mua đồ trữ: nào sữa cho con, nào thuốc, cá mắm, muối vừng, gạo. Cả một ô-tô đựng lạp xưởng thẳng đường vào chùa Hương tích Lâm cho các sự mở chùa Trong chùa Ngoài mang tiếng lấy!

Chỉ có ít ông tài xế ô-tô là được ngồi yên. Được bố biệc ngồi yên để cả ngày nhia xe ô-tô mình lái xươg công và ngắm cái bộ quần áo bình mới, mới bạn...

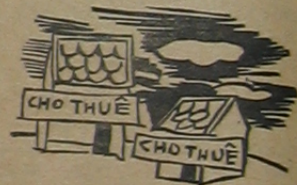
Cũng như bao nhiêu cô dâu mới, mới về nhà chồng là nhờ thủ lĩnh đảng áo Nâu. Họ Hit chắc cũng không ngờ mình là ông Nguyệt lão của nhiều gia đình Annam!

Nhà cho thuê

CÁC ÔNG TÀU chạy loạn. Kết quả: sinh hoạt đắt đỏ, giá thuê nhà vọt cao lên nhanh hơn tàu bay. Các chủ nhà sung sướng, các người đi thuê nhà buồn bã, tìm được cái nhà cho thuê đắt, giá như sắt được trạch vàng.

Các người Annam cũng chạy loạn. Kết quả sinh hoạt vẫn đắt đỏ, nhưng giá thuê nhà bỗng hạ xuống. Ở Hanoi cũng như ở Hảiphong bỗng có nhiều nhà để hiền cho thuê.

Đề biện cho thuê? Vô lý. Nhưng sự vô lý ấy lại có thực. Là vì người thuê nhà khấn gỏi về quê



cả, trả lại cái nhà quý hóa cho ông chủ, để mà hươg bom. Các ông chủ nhà, biết thân, thờ dài mà than rằng: « Biết thế thì đừng bóp chặt cho xoang... » Các ông ấy lại càng thờ dài, khi được tin chính phủ có lệnh bắt các ông Tầu không có nghề nghiệp nhất định ở Hanoi hay Hảiphong phải rời đi nơi khác sau một thời hạn ngắn.



Hanoi — Loan! Loan! biết chạy đằng nào bây giờ!... Sang Bắc Ninh vậy. Cách Hanoi vài chục cây số. Còn có thể thăm nhà thăm cửa!



Bắc Ninh — Chết chửa, óc tôi đề đâu? Bắc-Ninh gần Đáp Cầu. Đáp-cầu có đồn lính. Nguy hiểm! nguy hiểm! Giặc bao giờ cũng nhè đồn lính mà ném bom trước. Chạy lên Lạng Sơn là phải: có núi, có động, tha hồ mà ăn.



Lạng-Sơn — Thối chết tôi rồi! Hôm nọ tàu bay Nhật vừa ném bom ở Thất Khê. Thế ngộ nó kéo về Lạng thì làm sao? Ai lai, đang yên lành, tự dưng lẩn thân vào chỗ chết!

Lộn sang Thái Nguyên!



Thái Nguyên — Cái ông này rõ khéo nghĩ quần! Hồi Đại chiến 1914, Thái Nguyên đã nổi giặc, đi đâu thì đi. Đất này không phải đất lành: không chết về bom thật đấy! Nhưng chết về cách khác!



Hanoi — Ông nghe tôi. Cứ chạy về Hanoi...

của Tô Từ

ĐÃ CÓ BẢN

Hồn Bướm Mơ Tiên

in lần thứ tám, có thêm hai truyện ngắn của KHÁI HUNG

Giá 0\$50

PHÂN THÔNG VÀNG

của XUÂN-DIỆU

Bìa in màu. Sách dày trên 200 trang.

Giá 0 p. 40

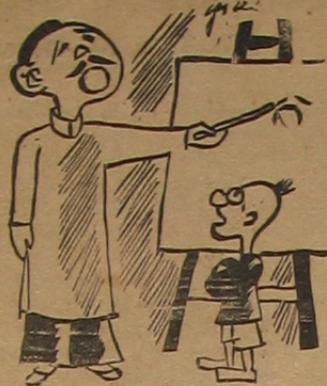
Có in riêng 20 cuốn giấy Alfa có chữ ký của tác giả, giá 1p.00

va việc

Làm cho các ông (chính trị) kéo đuôi xam lại mà hát bài Trương tương tự.

Có một điều các ông quên chưa làm, nhất là các ông chủ nhà ở Hải-phong, là đến nhà ông hội viên Bạch thái Tông. Thành thử ra ông Tông vẫn cứ được ngủ yên ở nhà.

Nhưng đã có lúc nào ông Tông thức chưa? Cũng chẳng biết nữa.



- Chữ ở giống cái gì?
- Giống cái mồm của thầy.

Hai bên quân sắp sửa khai chiến, bên dùng đạn thuốc mè ấy bắn sang bên địch cho nhiều, thì chỉ còn việc đem xe bò sang mà bắt sống họ, vì họ bị thuốc mè mẫn như ngủ say cả. Ấy thế là đại thắng.

Những mưu mẹo Ga cát ấy chỉ hờ hơ có một chỗ: là nếu hai bên cùng dùng đạn thuốc mè ấy cả, thì hai bên đều ngủ khê như ông Bạch thái Tông, còn lấy ai mà đi nhặt quân về? Hay là lúc ấy sẽ có nhân viên hội Quốc-liên đến hòa giải? Có lẽ lắm.

Tuy nhiên, ba ông bác học Mỹ kê còn chưa tính hết nước. Đã nghĩ rằng đạn là hại, sao không nghĩ đến súng? Nếu người thương nghiên cứu như hai ông, thì chắc họ kết luận: không đúc súng nữa thì xong hết. Nhưng đó là thiên kiến của người thương, các nhà bác học không nghĩ thì thôi, chứ nghĩ thì phải nghĩ lần thân một tí.

HOÀNG-ĐẠO

« Ngày Nay » bớt trang

Trong tình thế hiện giờ, nhiều tờ báo đã phải bớt trang và tăng giá, vì giấy báo rất khan và đắt gấp bội.

« Ngày Nay » từ số này cũng phải bớt đi 4 trang. Nhưng chúng tôi sẽ trả lại thế nào cho số bài vở vẫn nhiều như cũ, để làm vừa lòng các bạn đọc.

Và, muốn để các bạn được yên tâm, chúng tôi xin tuyên bố chắc chắn rằng tờ báo của các bạn vẫn cứ xuất bản đều đặn mỗi tuần, không vì lẽ gì mà đình cả.

N. N.

Cùng các bạn đại lý

Bản báo có lời yêu cầu các Đại lý, Ngại nào chưa trả tiền về hai tháng Juillet, Août xin vui lòng tức khắc gửi về cho Lâm như vậy cốt để số sách được phân minh và việc gửi báo đi sẽ không bị chậm trễ.

Đa tạ trước.

Ngày Nay

Tiểu thuyết ĐẸP

Vì tập đầu Khái-Hưng gửi về đã đáng hết, mà tập sau tác giả một chưa viết được, nên tiểu thuyết Đẹp phải hoãn đăng lại ít lâu. Xin các bạn đọc lượng thứ.

N. N.

Thần hiệu

Bà nhà hoá học Mỹ mới phát minh ra phương pháp ngăn trở được chiến tranh.

Quý hóa quá! Nhưng là phương pháp gì vậy?

Bà nhà nghiên cứu về vấn đề chiến tranh lâu năm lắm rồi mới nghĩ ra rằng: trong cuộc chiến tranh, chỉ có một cách diệu nhất mà không làm chết người, là chế ra một thứ đạn chứa đầy thuốc mè thay vào đạn thường.

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Ấu châu chiến tranh - Hiện nay Đức đã chiếm được ở mặt bắc, gần hết hình lang Ba lan và cứ viên chủ tịch đảng Quốc xã ở Danzig làm toàn quyền ở đây, ở mặt tây Ba, Đức đã tiến được quá xa qua biên thùy và chiếm được Czestochowa là tỉnh có nhiều nhà thờ lớn và đẹp; ở miền nam, họ đã chiếm được Cracovie và tiến qua xa tỉnh này. Khu Westerplatte là nơi chứa khí giới ở Dantzig của Ba cũng vừa tuất thủ sau khi bị bắn phá luôn 7 ngày đêm và bị vây 3 ngày không có cứu viện và lương thực. Đức nói đã chiếm được tỉnh thành Varsovie, song Ba cực lực cải chính tin này, và tuyên bố quyết hy sinh đến tận i nh cuối cùng để giữ kinh thành.

Tàu ngầm Đức được lệnh đánh đắm bắt cứ các tàu địch nào thấy trên mặt biển, không cần phải báo trước. Tàu chiến Anh giữ hết hai mặt nam và bắc Đại tây dương để chặn đường của tàu Đức. Anh đã ra lệnh khám hết các tàu bè để triệt đường tái khí giới và lương thực của bên địch; tất cả các tàu, bất cứ của nước nào, chuyên chở hàng hóa đều phải đỗ lại ở một cửa biển kiểm sát để quân Anh khám, nếu là hàng lậu sẽ bị tịch thu.

Anh nói nếu Ba lan có bị mất hết đất đai, Anh vẫn theo đuổi cuộc chiến tranh, và đã tìm phương pháp để theo đuổi chiến tranh trong 3 năm. Ông Chamberlain tuyên cáo cùng quốc dân Đức: « Mục đích của chúng ta là đánh đổ Hitler. Sau đó, chúng ta sẽ bãi binh... » Phi cơ Anh đã bay sang nơi địa Đức 5 lần để ném xuống tới trên 10 triệu truyền đơn có in bài tuyên cáo kia.

Anh đã chuyển nhiều quân sang Pháp. Quân Pháp đã chiếm được khu rừng Varadt của Đức ở phía tây tỉnh Forbach, và như thế, đã rút ngắn chiến tuyến Rhin - Moselle được chừng 10 cây số.

Quân Đức đã kéo tới mặt trận sông Rhin và sông Moselle khá đông, và phần công ở miền đông Moselle và đông bắc Sierck.

Tin sau cùng. - Quân Pháp đã tiến đến gần Sarrebruck, một thị trấn có nhiều kỹ nghệ và mỏ than ở Sarre (Đức).

Quân Ba đã đánh lui được quân Đức ở ngoài thành Varsovie, mặc dầu quân Đức vẫn hết sức tiến công (Varsovie bị phi cơ Đức ném bom 17 lần hôm 10-9 và 5 lần hôm 12-9).

Hải quân Anh đã khám và giữ lại 40 chiếc tàu buôn Đức ở các cửa biển Trung Mỹ và Nam Mỹ.

21 chiếc tàu đã bị đắm vì ngư-lôi-phục trong 9 ngày, từ 3 đến 11 Septembre; trong số đó có 14 chiếc của Anh, 4 chiếc của Đức, 2 chiếc của Hòa-lan và 1 chiếc của Hi-lạp.

Cấm hội họp công khai - Thành phố Hanoi đã có lệnh cấm ngặt những cuộc hội họp công khai, còn những cuộc hội họp riêng về việc tế lễ hay về việc gia đình thì phải xin phép nha đốc lý trước 48 giờ mới được họp.

Công chức không được đi chơi xa - Vì tình hình quốc tế hiện nay nghiêm trọng nên các công chức tổng sự tại các sở, ngoài giờ làm việc không được đi chơi xa, phòng lúc cần đến phải có mặt ở sở. Các Nam quan cùng các nha lại cũng không được rời khỏi chỗ làm việc đi chơi nơi khác.

Cấm dùng loa truyền thanh - Thành phố Hanoi đã có lệnh cấm loa truyền thanh và máy pick-up cho đến bao giờ có lệnh mới. Kể từ 10 Septembre, các giấy phép cho dùng các thứ kể trên đều bị bãi bỏ.

Cấm bán bản đồ của sở Địa-dư - Mới đây có lệnh cấm bán cho công chúng những bản đồ do sở địa dư vẽ. Ai muốn có những bản đồ ấy phải làm đơn xin tại phủ Toàn quyền.

Sắp có 6 vạn bạc hào - Có tin nay mai kho bạc Hanoi sẽ nhận được 6 vạn bạc hào ở Pháp gửi sang.

Thi thư ký Bưu điện - Bến 28 và 29 Décembre 1939, nha Bưu chính sẽ mở kỳ thi tuyển 50 viên thư ký tập sự tại Hanoi, Huế và Saigon. Nếu số thí sinh ở Cao-mên và Lào có nhiều thì kỳ thi này sẽ mở ở cả Paom-peah và Vientiane.

Bạn xin ứng thí phải gửi đến ông phó giám đốc ở Hanoi trước ngày 28 Octobre 1939.

Thi thư ký Tài chính - Tại Hanoi và Saigon sẽ mở kỳ thi tuyển 13 viên thư ký tập sự ngạch nha Tài chính. Đơn xin dự thí phải gửi trước ngày 15 Novembre đến các nơi sau này:

1. Ông giám đốc nha Tài chính Hanoi về phần các thí sinh ngụ ở Trung, Bắc kỳ và Ai lao.

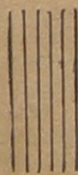
2. Vị đại biểu nha giám đốc Saigon về phần các thí sinh ngụ ở Nam-kỳ và Cao mên.

Trần tế Đường tới Saigon - Hôm 4 Septembre, nguyên chủ tịch tỉnh Quảng đông cùng 6 người khách nữa đáp tàu bè tới Saigon. Nghe đầu nay mai họ sẽ trở về Trưng khánh.

Phát hành giấy 1 hào, 2 hào và 5 hào. - Muốn tránh nạn khan bạc, nay mai chính phủ sẽ cho phát hành những giấy bạc nhỏ 1 hào, 2 hào và 5 hào, như hồi cách đây khoảng mười lăm năm nay.

Về mùa hè lại trong lúc vải đắt, công cao này

dùng **CHEMISSETTE**



tức là ta đã chọn thứ y phục hợp thời nhất, lịch sự và tốn ít tiền.

Manufacture **CU GIOANH**
70 Rue des Eventails, Hanoi - Tél. 525

La plus importante fabrique de chemisettes au Tonkin

BÀ NGHÈ

TRUYỆN NGẮN của KHÁNH QUANG



Thiên truyện ngắn này trình bày cho chúng ta thấy một gia đình — đáng tiếc thay, như nhiều gia đình khác ở nước ta — tuy nghèo nàn, nhưng mà cái óc « quan » vẫn mạnh mẽ. Nhất là cậu con trai « nền nếp » ấy, ủy mị cả trong tinh thần lẫn thể chất, vừa rùa nát lại vừa kiêu cách, ung dung hưởng sự làm ăn khó nhọc của mẹ và của chị.

LÚC Dượng tôi mất, o (1) tôi mới có hai mươi nhăm tuổi, nghĩa là đang thì còn xuân và còn đẹp. Nhiều người giàu sang, danh giá mến o mượn mối dong đi lại, nhưng o tới khư khư từ chối không hề nghĩ đến thân cô quả và đến trách nhiệm nặng nề là phải tự nuôi hai đứa con thơ nhỏ dại.

Vì o thương người quá khứ một cách đậm đà; sau lúc ông chồng bất hạnh lìa trần, bà vẫn giữ kín trong thâm tâm hình ảnh rõ rệt của chồng xưa và thời gian và lý biệt không làm mờ phai những kỷ niệm êm đềm của lúc đôi bên còn toàn vẹn.

Và hai đứa con mồ côi sớm, sớm chiều thủ thủ bên tai bà càng làm tăng nỗi mến tiếc người chồng bất hạnh.

Bà không thể nào mà phụ kể xưa, dù thủa bà cô độc trong lúc tuổi bà còn xanh, đôi má hồng bà còn hồng hây hây đỏ và cặp mắt bà còn trong sáng như lúc mới dậy thì.

Chồng bà hồi còn sống làm thừa phái trong Bộ Lễ, lương bổng cũng ít ỏi, nhà cửa thanh bạch nên mất đi, ông chỉ để lại cho vợ một cái giá tài của con và một gian nhà tranh cũ kỹ ở Kim Lương.

Bà Thừa — hay gọi theo kiểu người Huế — bà Nghè, là người đảm đang, thao công việc buôn bán nhỏ với số tiền nhỏ của chồng

để lại bà dùng buôn cau, trâu, xoay xở cũng đủ nuôi con lần hồi ngày tháng.

Bà chỉ biết nhờ hai bàn tay của mình vì bên nhà chồng đều nghèo cả — không ai dư dật mà giúp đỡ bà được.

Còn bên họ ngoại thỉnh thoảng cũng có người thảo bụng gửi về năm ba đồng cho bọn con bà ăn quà.

Bà Nghè tuy nghèo nhưng không khất lắm: ai cho thì nhận và cảm ơn họ, chứ không hề than phiền nỗi nghèo nàn hay gửi thư xin bà con giúp đỡ.

Vì bà bao giờ cũng nhớ rằng tuy bà nghèo, nhưng là vợ một ông Nghè, một ông « quan nhỏ » xưa « làm trong Bộ Lễ ».

Lúc tôi còn ở nhà, tôi vẫn nghe thấy tôi nhắc nhở đến bà luôn và khen bà là một người hiếm có. Từ khi chồng bà mất đến giờ, đã mười mấy năm rồi, bà một mình xoay xở, tảo tần ở góa nuôi con đến ngày khôn lớn.

Tôi vào Huế được một tháng, muốn kiếm dịp lên thăm o nhưng gặp mùa mưa cứ đến chủ nhật là trời đổ nước như suối.

Trước kỳ nghỉ lễ Phục sinh tôi nhận được một bức thư do người bạn tôi ở Kim Lương đưa cho. Bức lá thư bà Nghè dặn thế nào hôm sau cũng lên bà chơi.

Đến Kim Lương hỏi thăm nhà bà

Nghè, họ chỉ cho tôi vào một cái ngõ hẻm quanh co. Đi quá tòa nhà đồ sộ của một vị hưu quan, tôi thấy bà Nghè đứng nói chuyện với mấy bà nào đó. Tuy cô cháu trước mới gặp nhau một lần chúng tôi cũng nhận rõ mặt.

O tôi bây giờ đã già, tóc hoa râm và má nhăn nheo. O tôi cười nói:

— Đã lâu ngày, nay mới gặp cháu. Cháu theo o vô chơi. Nhà o nghèo quá, thật không xứng tiếp cháu.

Tôi cười:

— O hay nói đùa đây quá, bạn sau con không lên nữa đâu.

M t con chó vàng to béo nhảy xô ra định vỗ. Nhưng o tôi quát:

— Đập chết! không được hỡ.

Nghe tiếng chó sủa vang, một người con trai và một người con gái ở trong bước ra: tôi đoán đó là hai người con o Nghè.

O tôi bảo hai người:

— Anh Định đây nè, con cậu giáo ở Thạch, tụi bay còn nhớ không? Đạo trước về Huế cậu có ghé chơi đây mà.

Hai người chào tôi.

Anh Căn, người con trai, lễ phép — và có hơi kiêu cách nữa — đưa tay mời tôi:

— Anh vào trong này thôi nước.

Anh Căn nghiêm trang chỉ cho tôi chiếc ghế trường kỷ, rồi vào buồng trong lấy một chiếc áo lương, tay đã cũ phai màu nhưng còn toàn vẹn — thông thả mặc vào. Anh lại gương sửa cổ áo, gài cúc ngắm nghía một hồi lâu. Anh khoan thai bước lại bàn thờ lấy một bộ ấm chén bằng sành ra ngoài: hiện mức thì nước nguội tí ml lau chùi. Tôi ngạc nhiên vì cái điệu bộ « người lớn » của anh Căn và hơi buồn cười vì sự tương phản trong cử chỉ « quan cách » của anh và những đồ đạc tiêu tụy nghèo nàn ở xung quanh.

Thật vậy, cái bộ ghế trường kỷ một đực đôn bột gỗ ra từng đống, cái phần trái một chiếc chiếu cặp điều rách, cái bàn gậy hết một

chân, cái quả long sơn và nút lưng chỗ, cái nhà xiêu vẹo, có vẻ thâm đăm lạ.

Mái nhà thủng năm, sáu nơi, to bằng đồng bạc, để ánh sáng lọt vào vẽ những vòng tròn lên nền nhà ẩm ướt. Cột kèo, chỗ một ăn, chỗ gãy, chỗ mất, tưởng chừng như sắp đổ úp xuống. Ở vách bằng đất rạn nhiều chỗ còn treo lủng lẳng sương bức cầu đối bằng vải hồng điều nhấc lại đời làm quan của chủ nhân đã khuất. Bàn thờ đặt lùi vào phía trong.

Tôi từ từ ngồi dậy nhịp nhàng với tiếng ghế kêu rảng rảng. Tôi hước lại bàn thờ phía trước có một bức rèm che. Chỗ thờ cũng có vẻ tiêu sơ, buồn bã: đồ thờ, những cặp nến, những đôi đĩa đều bằng gỗ sơn son thếp vàng nhưng vì lâu ngày, sơn bóc, vàng phai. Chẳng có một vật gì bằng đồng như ở trên bàn thờ của những nhà giàu có.

Tôi ngậm ngùi nhìn cái ảnh của ông Nghè chụp hồi còn sống. Ông bận áo gấm, đeo thẻ ngà, nghiêm trang xoe cả mười ngón tay trên bập vế.

Anh Căn gọi tôi:

— Mời anh ra uống trà.

Tôi cầm chén nước thơm tho, khời lên nghi ngút. Tôi khen:

— Chè tàn anh mua đâu mà thơm quá — Hình như có ướp hoa nhài nữa.

— Tôi làm gì dư tiền mà mua trà. Thỉnh thoảng, thêm uống, chạy qua hàng xóm xin họ một ấm uống cho vui đó thôi.

Nói xong Căn uốn tay đưa chén trà lên môi, dáng điệu anh thật có vẻ một vị công tử đa g ngồi thưởng thức cái thú uống chè.

Anh lim dim mắt, ra dáng là người sành làm:

— Ướp hoa nhài không ngon bằng ướp sen.

Tôi nhìn anh, mỗi lúc lại thấy rõ cái vẻ đài các. Anh bắt chân chữ ngũ, rung đùi, đạo mạo bàn với

(Xem tiếp trang 16)

Tự tiếng Pháp

LE FRANÇAIS PAR SOI-MÊME

par NGUYỄN-HOÀI-DINH Đốc-học Hải-dương

In lần thứ bảy, phát hành hai vạn rưỡi quyển

Quyển sách này soạn riêng cho người biết đọc Quốc-Ngữ tự học tiếng Pháp một mình không phải thầy, dễ học, chóng nhớ, nói tiếng Pháp rất đúng.

Bổ giúp cho anh em nhà binh, lao động, học sinh và người nhiều tuổi tự học tiếng pháp một mình. Sách này có 80 bài dịch tiếng Pháp ra Quốc-Ngữ và Quốc-ngữ ra chữ Pháp. Học trong thời kỳ rất ngắn sẽ nói được tiếng Pháp thạo. Giao thiệp cùng người Pháp dễ dàng, không như thứ sách bài trước làm rối trí người học.

Bán khắp các hiệu sách. — Giá 0p.80 — Ở xa thêm 0p.20 tiền cước.

EDITION NAM-KY 17, Bd Francis Garnier, HANOI — Tél. 832

Đã có: ÁU CHÂU ĐẠI CHIẾN Giá 0p.01

(1) Bà cô, theo tiếng gọi miền Trung.

CUỘC TRIỂN LÃM

Nguyễn Phan - Chánh

HỌA SĨ đã chế giữa hôm dân Hà - thành sồn nao chạy loạn mà mỗi họ đến thưởng thức tác phẩm của mình. Nế: từ hôm « mở phòng » đến nay, số người xem rất hiếm, nếu ông Vũ Hiền nhận lời khánh thành cuộc triển lãm mà đã không đến, ông Nguyễn phan Chánh đứng ngạc nhiên. Lúc này người ta lo nhiều việc khác cái việc ngắm mấy bức tranh. Thật đáng tiếc cho ông và cho cả những người không tới được: tranh của ông vì thế « đọng » lại nhiều; và phần đông chúng ta cũng vì thế không được thưởng thức những tác phẩm mới của một nghệ sĩ có dash tiếng.

Cái tiếng đó, theo một số người, không lợi cho họa sĩ trong cuộc trưng bày này. Họ vẫn nhớ đến những bức tranh làm họa sĩ nổi tiếng khi xưa, những bức đã được báo *Illustration* ở Pháp chụp in và ca tụng, và họ thất vọng khi thấy lơ thơ trong phòng mười bức tranh mà phẩm thua kém.

Họ không nghĩ rằng nếu lại cần phải sản xuất những bức tranh lối xưa, họa sĩ vẫn có thể làm được như thường. Một nghệ sĩ chân chính không muốn thế, không vì thấy tác phẩm của mình bán chạy, được người hoan nghênh mà cứ « in » hoài những tác phẩm ấy. Người ta tìm tôi vì muốn tiến.

Sự tìm tôi có nhiều nguy hiểm. Muốn tiến chưa phải đủ để mà tiến được ngay. Có khi lùi lại nữa. Cái thú trong nghề ở chỗ ấy, ở chỗ bất chắc của sự tìm tôi. Chỉ những nghệ sĩ thành thực mới dám thí nghiệm. Họ tin ở nghệ, ở mình, quả quyết rằng kết cục phần thắng vẫn về họ.

Ta không nên quá nghiêm khắc với Nguyễn phan Chánh. Ta nên khuyến khích họa sĩ giúp cho họa sĩ đừng nản lòng. Và lại, đem so Nguyễn phan Chánh bây giờ thì thấy kém Nguyễn phan Chánh năm năm về trước. Nhưng kể riêng tác phẩm mà không nhớ đến người, thời những tác phẩm ấy không phải hoàn toàn dở. Nhiều bức rất có giá trị, như bức họa một thiếu nữ ngồi bên hồ cá vàng, bức vẽ hai thiếu nữ và bức mấy người đang cấy. Nét bút nhẹ nhàng, màu phơn phớt êm ái, những tác phẩm ấy là những di tích đáng giữ trong sự tìm tôi của họa sĩ. Chúng ta nong rằng lý triển lãm sắp tới của hội Việt-nam Mỹ-thuật, ông Nguyễn phan Chánh bày lại mấy bức đó cho những người chưa được coi thưởng thức.

AI MỸ

Ngân phiếu gửi cho :

Monsieur le Directeur
du Journal **NGÀY NAY**
80, Av. Grand Boaddha - Hanoi
Đừng để tên người, nhất là tên những người trong tòa soạn và trị sự như thường đã xảy ra.

S A U

C U Ộ C



ĐỘNG BINH

Tướng Hit hung hăng bởi hợm mình,
Đùng đùng gậy sạ, dấy đao binh.
Trời Âu sát khí bao u ám.
Nay đã bùng lên lửa chiến tranh.



Khiến bọn dân lành bên đất Việt,
Dần không tranh cướp quyền ai hết,
Vị cây, giầy quần, cũng dăm lo :
Trâu bò húc nhau, ruồi muỗi chết !

Sau khi trong nước động hưng binh,
Khắp chốn thôn quê lẫn thị thành,
Những kẻ non gan đều nhốn nháo
Tìm đường tị nạn, trốn loanh quanh.



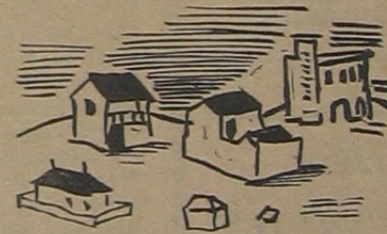
Người nơi thành thị về quê ở...
Kẻ ở thôn quê ra kẻ chợ...
Chạy quần, chạy quanh, lo vẩn lo.
Chỉ phường vận tải kiếm ăn bở !

Nhiều người kéo cánh về Chùa Hương,
Với những ô-lô ních... lạp - xường.
Chốn linh ở chùa là sự thế.
Tạm tu, tu hú ở trong hang !

Rời ở Hương - Sơn, nhờ Phất giàng,
Các bà chạy loạn chừng mười tháng,
Khi về chắc hẳn có con bông,
Cũng bỏ công phu đi lánh nạn !

Người Tàu lánh nạn, rõ buồn chưa !
Tranh vô đũa, nay gặp vô đũa !
Chạy loạn sa vào nơi sợ loạn,
Đành quay về nước, mắt bơ phờ.

Ngán thay ! Các chủ nhà quay quắt,
Bắt chet bà con, tâng giá đất.
Nhà ế bây giờ cóc kẻ thuê,
Đáng đời ! Tuy nguỵ, ngồi trơ mắt !



Người ta thúc giục Cụ Tô - Hồng
Kịp kịp se giầy kết vợ chồng.
Gái lốt, trai lành hôn chạy loạn
Kèo lo tình ái bị... sung công !



Bọn cóc, nực cười, ngồi đay giếng,
Chín e trời đổ, cũng lên tiếng.
Làm cho ta ngựa cả vành tai,
Muốn mắng : « Biết gì ! Im cái miệng ! »

Tú Mỡ

Blouson ARISTO!!

M U A
PULL'OVER, BLOUSON..
marque

ARISTO

của hãng NAM HAI chế tạo
thì chắc chắn là được của tốt.

Nhiều kiểu rất mới.

Không nên ngần ngại.

NAM - HAI

BONNETERIE

45, Rue du Lac — Hanoi
Trước đền Ngọc - Sơn.

MUỐN ĐẸP
các bà, các cô
chỉ nên dùng
SỮA, KEM,
PHẤN, SÁP

INNOKSA
CHUYÊN MÓN CHÈ RA

BÁN TẠI
các hiệu bảo
chế Tây, các
cửa hàng to
hoặc tại ĐẠI LÝ
35 RUE RICHAUD
HANOI

Docteur

ĐẶNG VŨ HỖ

Ancien Interne de l'Hôpital
Saint Lazare de Paris

Spécialiste des maladies
vénériennes et cancéreuses

CHUYÊN MÓN VỀ :

Bệnh hoa liễu,
Bệnh đàn bà,
Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH

Sáng 8 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 giờ 30 đến 7 giờ
Chú nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở VÀ PHÒNG KHÁM BỆNH

16 et 18 Rue Ri haud, Hanoi
(đầu phố Hội VQ)
Tél. 242

(Tiếp theo)

KHI chàng thi-sĩ đã nhận hiểu các việc đó và ít nhiều việc khác, chàng quay lại phía Félisa và thong thả nói :

— Thế thì tôi hiểu tại sao mà ở đây người ta không biết tiếng cười. Tuy vậy mà...

Bỗng chàng ta ngừng lại : ông tổng trưởng bộ Tuyên truyền và bọn lính hộ vệ ông ta âm ỹ hống hách đi vào. Ông tổng trưởng bộ mặt lúc đó đờn đẹt dài ra như... một cái súng lục, gạt Félisa ra cạnh lối đi của ông ta và tiến đến trước mặt chàng thi-sĩ :

— Ta đã nghe thấy anh cười một lần rồi. Vậy anh cười nữa đi.

Chàng thi-sĩ trả lời :

— Tôi không thể cứ nghe mệnh lệnh mà cười lên được.

— À, thực thế chứ ? Anh phải biết đây này : Bombadoso truyền lệnh cho anh phải cười : mọi điều dự bị đã sẵn sàng. Bao nhiêu phòng truyền thanh vô tuyến điện đã công bố trước rằng tối hôm nay anh sẽ cười vào hồi tám giờ. Khắp thế giới đều đề tai nghe.

— Thế nhưng mà... nhưng mà...

— Chẳng có « nhưng » nào hết. Anh đi theo ta đây. Rồi đến tám giờ, anh sẽ lên sân khấu viện Hùng-Vĩ-dài... và cười vào ống truyền thanh.

Anh chàng thi sĩ rụt rè hỏi :

— Hùng-Vĩ-dài là gì ?

— Là nhà chiếu bóng lớn nhất thế giới ! Anh này ngớ ngẩn làm sao !

Chàng thi sĩ thấy những quân hộ vệ vây quanh đây chàng ta ra phía cửa. Chàng ta gào lên :

— Félisa ! Félisa đâu !

— Tôi đây. Tôi đợi lúc anh trở về. Tôi...

Chàng thi-sĩ đã bị « quét » bằng ra khỏi căn phòng.

Hùng-Vĩ-dài là một tòa nhà đồ sộ bằng đá hoa đen dựng ở trung tâm thành phố. Bề cao của tòa nhà hiện ra một cảnh tượng kỳ ảo nhờ có những luồng ánh sáng tỏa lên ở bốn bề thành. Màu đỏ, màu xanh, màu vàng, màu tía, màu lục ánh điện, sức sáng dị thường, lần lượt chiếu lên các mặt tường một cách mau chóng như chớp loáng. Trên lối cửa vào, và chiếm cứ một diện tích bốn trăm thước vuông, bức hình của Bombadoso dựng lên lớp thành đá. Trên đỉnh tòa nhà cao ngất đó phát phối là quốc kỳ... đó là một tấm cờ đen ngòm lốm đốm những đốm đỏ lừ sắc máu.

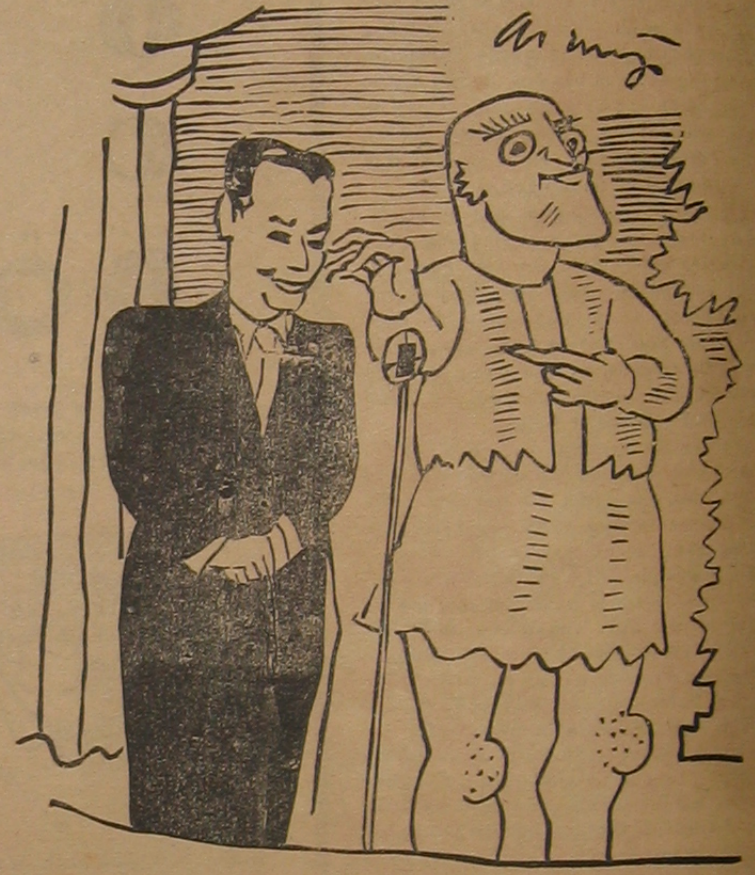
Khi vào trong Hùng-vĩ-dài, người ta thấy cái cảm giác vừa khiếp sợ vừa như bị thôi miên. Sự rộng lớn « đánh ợp » lấy mình, khác nào những tiếng gầm rống của thác nước Niagara. Hằng dãy ghế bành dài vô cùng tận xếp lên tới những tầng cao lạ lùng. Vùng bóng tối êm thắm như nhưng được những hương thơm. Một nguồn âm nhạc nhẹ nhàng đón người vào xem và làm mê lòng người vì những điều mơ trên. Những cô gái đẹp đón cửa, y phục trên người chỉ vốn vẹn có một... đôi tất, dù dang lợ dưới một thứ ánh sáng âm hình, dẫn chỗ cho mọi người với một vẻ đứng đưng oai vệ. Những thân hình ôm ấp nhau trong một cảnh kỳ quái bài trí phía trước sân khấu. Từ cái vòm rộng lớn trên tòa nhà kính hoàng ấy, bộ mặt nghiêm khắc của Bombadoso nhìn

Một thiên truyện hoạt kê rất mới lạ

NGƯỜI ẤY HAY CÒN BIẾT CƯỜI

của GLAUDE HOUGTON

THẾ-LỮ dịch



xuống khắp d'ên trường.

Phim ảnh chiếu ở đây chia làm ba loại : loại thứ nhất là những cảnh hành lạc lối dân xếp tá chân phong phú kỹ lưỡng đến cực kỳ ; loại thứ hai là những truyện mạo hiểm trinh thám có những mưu cơ quỷ quái ; và sau hết là những phim biểu diễn bày ra những cảnh thành phố vĩ đại bị tàn phá bởi từng đàn lũ máy bay. Mỗi kỳ chiếu một phim trong loại « tàn phá » đó, và trong lúc chiếu những loa truyền thanh đặt ở bốn góc phòng cứ nhắc đi nhắc lại, bằng một giọng đều đều như tụng kinh, mãi một câu : « Đây, quốc dân sẽ gặp những tai nạn như thế... nếu không có Bombadoso ; đây, quốc dân sẽ gặp những tai nạn như thế... nếu không có Bombadoso ».

Tám giờ kém mười lăm tối hôm đó, viên giám đốc Hùng-vĩ-dài đứng ở trong sân khấu đợi cho xong buổi chiếu bóng. Khi tất « tối kỳ hi tình thâm kịch » đã đến lúc kịch liệt nhất — và khi vai chính nam và vai chính nữ đã gieo mình vào miệng một cái núi lửa đang phun — viên giám đốc l'ên lách ra ngoài sân khấu. Rạp chiếu bóng vẫn còn trong tối, chỉ có một

ngọn đèn xanh chiếu sáng lên người ông ta trông rất dị kỳ.

Ông ta đứng yên lặng một hồi lâu, rồi lấy bộ tuồng đưa cánh tay phải ra nói :

— Hỡi các đồng chí mặc sơ mi !

« Có hai tin kịch liệt !

« Ông tổng trưởng bộ Tuyên truyền sắp sửa ra đứng trên sân khấu này. Ông ở dinh Bombadoso tới thẳng đây. Tôi đã nói đến... Bombadoso ! Vậy, về tay đi, đồng chí ! »

Tức thì những tiếng hoan hô mê mải vang đầy cái viện trường to rộng, khác nào những tiếng sôi róc của tầng lớp sóng vẩy vung.

Viên giám đốc gơ bàn tay lên... khắp nơi lại im lìm như cảnh đông không giữa đêm khuya vắng.

— Tôi nhận lấy, thay cho Bombadoso, những dấu thân phục hồn nhiên mà các anh đã cống hiến cho vinh quang của Ngai. Bây giờ, ông tổng trưởng bộ Tuyên truyền sẽ đem ra mắt các anh cái kỳ nhân của thời thượng. Người-biết-cười. Trong cả hoàn cầu, chỉ có một người cười lên được. Người ấy sẽ đứng ra trước mặt các anh. Các anh cũng như các dân tộc trên địa cầu ngưng đợi tới hôm nay sẽ

nghe thấy hẳn cười, Bombadoso đã truyền lệnh cho bác cười.

Các đèn chiếu tắt.

Ba tiếng kèn sẽ vừng tâm tở.

Bài quốc ca — một hồi tiếng nổ và kể đó những tiếng rền rĩ kèn — cứ hành đều một loạt bởi mười cái phong-cầm vĩ-đại.

Ông tổng trưởng bộ Tuyên truyền cùng với chàng thi sĩ bước ra trên cái sân khấu chìm trong bóng tối. Sau lưng họ buồng xuống một lá quốc-kỳ.

Một tiếng lệnh rất dữ dội gầm lên.

Khi luồng sáng âm vang của tiếng lệnh lặn vào trong im lặng thì mười hai cái đèn chiếu dần cả tia sáng vào hai người đứng ở giữa cái sân khấu rộng thênh.

Ông tổng trưởng bộ Tuyên truyền giờ bàn tay lên.

— Các đồng chí mặc sơ-mi.

« Mắt tôi chói lòa ! Tôi không thấy chi hết ! Tôi vừa ở trong nguồn vinh quang rực rỡ của Bombadoso thẳng tới đây !

« Tôi đại danh Ngài đem tới đây cho các đồng chí hai tờ lệnh điệp :

« Thứ nhất là, Hùng-Vĩ-Đài không xứng đáng với anh-tài của bậc độc-tài của chúng ta. Hùng-Vĩ-Đài sẽ bị phá hủy đi, để sẽ được thế chân bởi một dinh cơ to lớn gấp ba, làm ngay tức khắc. Dinh cơ ấy sẽ kêu là « Bom-badoso đại ».

« Thứ hai là : người đàn ông ở bên cạnh tôi đây, trong thế giới này chỉ có bản là biết cười. Bây giờ đây hẳn sắp sửa cười. Trước mặt hẳn là cái ống phóng thanh. Tất cả các dân tộc chính cầu đợi tiếng cười của hẳn. Chín Bombadoso hiện cũng đang chờ nghe.»

Ông tổng trưởng ra hiệu một cái... là bao nhiêu ánh sáng trong viện lại bùng lên.

Chàng thi sĩ ngắm cái quang cảnh ở trước mặt mình.

Dưới chân chàng ta, một đại-dương toàn những bộ mặt màu *mát-tít*, trông giống như những vòng tròn và cũng trơ trơ như những vòng tròn ấy, ngược cả lên trông về phía chàng ta. Trên đầu chàng ta, ở tận những tầng cao chóng mặt, những hàng điện mạo giống những mặt nạ nhìn chàng ta bằng những con mắt nhỏ nét như những kẻ nứt. Chàng thi sĩ tưởng chừng như người ta dìm chàng vào giữa cơn ác mộng hoặc bỏ lạc chàng trong một nơi bảo tàng những tượng bằng sáp hải hùng.

Lòng giá ngắt như băng, chàng ta run lên cầm cập.

Ông tổng trưởng đầy chàng đến gần máy phóng thanh và ra lệnh :

— Cười đi !

— Không bao giờ tôi cười nữa... không bao giờ !

— Anh phải cười hồi tám giờ ! Mà chỉ còn hai phút nữa sẽ tám giờ. Thế nào ? Khấp hoàn cầu ngóng đợi mà anh lại bảo ta là anh không cười được nữa sao ?

— Tôi đã nói trước cho ông biết rồi ; tôi không thể cười theo mệnh lệnh được.

Ông tổng trưởng đến gần chàng ta hơn, rồi, tức giận, ông bảo nhỏ chàng ta :

— Ta đã hứa với Bombadoso rằng anh sẽ cười. Nếu anh không cười thì thà tôi chết đi còn hơn. Nhưng mà... Này, tôi hỏi anh : anh chưa bao giờ mất *trông thấy* Bombadoso, phải

không ?

Chàng thi sĩ trả lời :

— Chưa bao giờ.

Ông tổng trưởng ì ả ra hiệu cho một

người điếu.

Chàng thi sĩ quên hẳn nơi mình đang đứng lúc bấy giờ, quên cả chính mình... quên hết ! Vô lối bị-h của thứ



người và ghé tai hẳn nói nhỏ một câu. Mấy phút sau, người kia trở ra cùng với một bức chân dung lớn.

Ông tổng trưởng giờ ra cao chàng thi sĩ xem.

— Bombadoso đây.

Một nhân vật, đầu và mắt to lớn lạ lùng, mang một cái quái hàm khỏe mạnh ngạo nghễ vờ ra đằng trước, đang đối diện với chàng thi sĩ. Những nét gân guốc trên mặt bên thành một vẻ độc dữ quá chừng. Mỗi phần trong cái dáng bộ lăm liệt phượng tượng đều tinh toán để tạo nên một vẻ hùng mạnh siêu việt. Khắp thân thể kỳ quái của người đó đều hướng theo cái chủ đích phổ diễn ra một oai quyền bất diệt và anh linh. Dưới chân người ấy, một con rắn đang vận mình ; trên đầu người ấy một con phượng hoàng đang lượn.

Chàng thi sĩ ngắm rất lâu bức chân dung của Bombadoso. Trên đó cái gì cũng lộ ra sự kiêu cách, sự đối trá. Duy có một sự thực bắt người ta phải nhận thấy : đó là cái ý hợm hĩnh của người trong ảnh mà người ta gần gũi được thấy mùi.

Chàng thi sĩ chú mục xem đến các bộ linh đeo chỉ chít trên cái ngực rộng rãi của Bombadoso. Cứ sức nặng những mảnh vàng bạc đó cũng được một số cân lớn Bộ tinh đủ các hình và đủ các hạng lớn nhỏ, lóe ra như tia ánh sáng của những mặt ngọc. Bombadoso trông chẳng khác gì Mars (vị thần chiến tranh) ở trong một trại

quái tượng lóng lánh huy chương kia khiến chàng ta sửng sờ...

Ngắt đầu về đằng sau, chàng ta phá lên tiếng cười. Chàng ta cười và cứ thế cười mãi. Chàng cười đến nỗi người ta tưởng chàng ta sẽ không bao giờ ngừng.

Và điệu âm nhạc của trận cười đó khắp thế giới đều nghe.

Việc xảy ra đó gây nên nhiều kết quả quan trọng, Bombadoso đã dự đoán được một ít, nhưng còn những kết quả khác thì ông ta không ngờ... Chẳng hạn, chàng thi sĩ hôm trước bỗng trở nên hôm sau một bậc trứ danh hoàn cầu. Hay lắm : vì cái kết quả đó ăn nhập với cái kế hoạch dự định.

Nhưng tiếng cười đột nhiên cũng được mọi người khắp thế giới đều biết — cơ sự đó sinh ra nhiều việc thực bất ngờ, mà việc chính nhất là cái tình tở mò lạ lùng ở bọn thanh niên, kêu gọi lên bởi cái hiện trạng kỳ dị và mới mẻ là tiếng cười đó.

Tiếng cười ? Tiếng cười là gì ? Vì đâu lại có tiếng cười ?

Tại sao tiếng cười đã có ngày xưa ? Tại sao tiếng cười không còn nữa ? Bao nhiêu điều bàn tán xôn ra gầm réo chung quanh vấn đề này như những ngọn lửa bùng quanh một bùm cây phát hỏa. Người ta bắt các người già cả phải qua những cuộc điều tra, những kỳ chất vấn không ngừng, nhưng vẫn không thể lấy được ở bọn ấy câu giải nghĩa nào thích đáng về

tiếng cười. Hăm hở để tìm biết, bọn thanh niên ứa vào những bác cổ viển và tra cứu những cuốn tự vị cũ không còn thích dụng. Họ còn so sánh kết quả những điều tìm được, và một ủy ban công bố rằng những định nghĩa ở cuốn Webster là hay hơn cả. Định nghĩa thế này :

CƯỜI. — 1. Có nét mặt sáng sủa hoặc mắt hết vết nhăn, để biểu lộ sự vui lòng; thường thường trong tác đó có, những tiếng lóc sóc của giọng, kể đó là sự thoát hơi trong phổi ra và có những cái rung động mạnh ở hai cạnh sườn.

2. — Vai về, tỏ ra mình vui vẻ, vui tình hay làm vui tươi, tươi tắn hoặc có tình vui tươi.

Tuy những câu định nghĩa này được coi như những câu hay nhất, song lại sinh ra những điều bí mật mới ; « vui vui lòng », « vui vẻ », « làm vui », « tươi tắn », « có tình vui tươi » bao nhiêu tiếng ấy không ai biết và cũng bí nhiệm như tiếng cười. Sự tò mò sôi nổi thêm lên. Những cuốn tự vị cũ họ đem tra cứu từ đầu đến cuối. Kết quả : họ tìm thêm ra được hàng đàn hằng lữ những tiếng bỏ đã lâu không dùng.

Sự sinh hoạt của những ông bố, bà mẹ thành rất kém chịu. Ngày nào, và một nửa phần đêm nào các cụ cũng bị chán chát những câu hỏi :

- Danh dự là cái gì ?
- Trung tín là cái gì ?
- Thor là cái gì ?
- Phàm giá là cái gì ?
- Khiêu vũ là cái gì ?
- Nghệ thuật là cái gì ?
- Hòa bình là cái gì ?
- Chân lý là cái gì ?
- Đẹp là cái gì ?
- Ai tình là cái gì ?
- Đấng cứu thế là cái gì ?

Cuộc đời của các bậc cha mẹ này không mấy nổi thành ra không thể chịu được. Nhiều người phải bỏ gia đình. Những người khác — khôn ngoan hơn — nói là bị điếc. Một cụ rất mực già là người trước đây bao nhiêu năm rồi, đã có dự vào cuộc hội nghị cuối cùng của Hội Quốc Liên, cụ cho bọn thanh niên biết rằng danh dự, chân lý, trung tín, v. v. là những đức tính mà xưa kia dân chúng nói là tin theo. Nhưng lời phân giải này bị coi là không thỏa đáng chút nào. Tại làm sao dân chúng ngày xưa nói là tin theo những đức tính ấy ? Cụ già bối rối không biết trả lời ra sao được, cụ gãi lên cái trán hói của cụ, rồi cụ gặt đầu luôn mấy cái liền.

(Xem tiếp trang 17)

ÁO RÉT 1939...

Hãng dệt Phúc-Lai đã có catalogue 1939-1940 các hàng mùa lạnh. Áo len, áo sợi, đủ các kiểu, các màu. Các nhà buôn nên viết thư ngay về lấy mẫu

PHUC - LAI
87-89, ROUTE DE HUÉ
HANOI

Docteur

Cao xuân Cầm
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ :

BỆNH HOA LIỆU và NỘI THƯƠNG

Khám bệnh tại :

153, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh Hội Hợp-Thiện)

Sách « Nói chuyện với con » của bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-Kỳ, phố Hồ-hồ, 17 Francis Garnier, Hanoi. Giá 8p.35 một quyển



TRÔNG CÌM

TIA SÁNG GIẾT NGƯỜI



Người hỏi: « Người ta thường nói đến « tia sáng giết người ». Vậy tia sáng ấy có thực không, và nếu có, thì lực lượng giết hại của nó lớn bằng nào? »

Về câu hỏi trên, tôi có thể không lưỡng lự mà trả lời « có », duy tôi không hẳn đồng ý vì cái tên người ta đã đặt cho cái tia sáng bí mật ấy.

Tôi còn có ý tưởng rằng khi tia sáng ấy đã hoàn toàn, khi hiệu lực của nó đã mạnh hơn lửa nhiều thì nó sẽ đáng để cho người ta đặt tên là « tia sáng hòa bình » có lẽ đúng hơn.

Không còn nghi ngờ được rằng những nhà thông thái nhiều nước hiện đang nghiên cứu một thứ tia sáng mà công dụng rất đáng chú ý. Nhưng sự bí mật giữ rất kín khiến người ta không thể nói đến một cách rõ rệt được.

Không còn ngờ được rằng người ta đã mở những cuộc thí nghiệm ở Pháp, ở Leicester (Anh) ở xứ Galles, ở Rome, ở New York, ở Berlin và ở Breslau (Đức); những cuộc thí nghiệm mà, nếu chúng ta phải tin những nhà phát minh, đã vượt qua cái giới hạn của phòng thí nghiệm.

Chẳng hạn ở xứ Galles có một cái đồi cỏ, đỉnh đồi có một ngôi nhà trọ trại chung quanh có căng giầy thép gai nối với những hiệu báo động.

Một nhà thông thái Anh tên là Grindell-Matthews làm việc ở đây và ở luồn đây; miền ấy người ta đã đặt ông cái tên « Matthews tia sáng giết người » Thỉnh thoảng người ta thấy

một tia sáng ở nóc ngôi nhà ấy chiếu đi rất xa lên trời và biến vào không gian.

Người ta còn thuật chuyện rằng những người tò mò hơn lảng vảng quá gần miền cấm địa ấy một chút, đã không cử động được vì một sức bí mật. Sau hết người ta quả quyết rằng chính phủ Anh đã phải bỏ ra một món tiền rất lớn để chiếm độc quyền về việc phát minh tia sáng ấy.

Nhà thông thái Ý Marconi, lúc cái chết đã làm đoạn sự nghiệp tốt đẹp của ông, cũng đã bắt đầu tìm thấy cái tia sáng làm liệt bại.

Về phần bác sĩ Testa ở New-York thì ông quả quyết rằng đã tìm ra một tia sáng có thể hãm được cả một đoàn máy bay đang bay.

Nhưng chúng ta hãy yên tâm. Tất cả những tia sáng có cái tên buồn thảm — tới nay — chỉ làm đứng những máy móc hay làm liệt bại ở đây xa, không giết hại người ta; cho nên hiện nay ta có thể tin rằng nếu một việc phát minh như thế đã hoàn thành thì kết quả ấy sẽ có hiệu lực khiến không thể có chiến tranh được và tránh cho thế giới sự tàn phá, hơn là trở nên một thứ khi giới mới có sức giết hại lớn hơn những khi cụ chiến tranh ngày nay.

(Robinson) - M. dịch

HÀNH TINH ĐI TRÁI ĐƯỜNG

Chúng ta biết rằng trái đất lẫn chung quanh một giới theo một chiều trái với chiều đi của kim đồng hồ. Chiều vận động của Mộc tinh (Jupiter) và hai vệ tinh của Hỏa tinh (Mars) cũng đi theo lối ấy; tuy thế những vệ tinh của Thiên vương tinh (Uranus) và Hải vương tinh (Neptune), hai hành tinh xa nhất, lại đi một chiều ngược lại.

Vì một giới là chủ cái luật của mình và bất « con cháu » đi nhanh mực nào hay theo hướng nào là tùy ý mình cả, thì tại sao lại có những hành tinh nhỏ trái cái luật ấy?

Các nhà thiên văn đã mất nhiều công tìm tòi để giải cái nghi vấn cách... ít ra biết lập ý! Kể luôn các ông cho rằng trước đây hàng mấy nghìn triệu năm, có một mặt trời khác và phải mặt trời của chúng ta và bị một giới sao này hút lấy, hay một khối lửa đi qua đã làm rối trật tự của luật mặt trời. Dù sao cũng chỉ những tai biến đại loại như thế đã có thể làm rối loạn nhiều hành tinh trong một thời kỳ. Hiện là

các vệ tinh của những hành tinh kia đã thừa cơ hội để bỏ con đường ấn định của mặt trời: nhiều vệ tinh đã đi theo lối của kẻ tranh quyền!

Con cháu cũng như nhau cả... vậy hẳn là mặt trời có khi đã phải hối hận, như một người cha hiền, rằng đã không chăm nom săn sóc con cái được chu đáo hơn!

Ước ao rằng trái đất của chúng ta một ngày kia sẽ không nảy ra cái ngông cuồng đi chơi... Hẳn là một cảnh tượng lạ khi trông thấy mặt trời lặn ở chân trời, đứng yên một lúc, rồi lại yên lặng trở lên.

Khi ấy thì hẳn đến gà cũng không biết phải gáy vào lúc nào!

(Robinson) - M.

BẠN CÓ BỎ TIÊU HÓA TỐT KHÔNG?

BẠN hãy yên tâm, tôi không muốn nói một thứ thuốc nào đó có thể chữa khỏi hết bệnh tật, nhưng tôi chỉ nhắc bạn lại những điều mà chúng ta đã học cả ở nhà trường và lẽ tất nhiên là chúng ta đã quên: ấy là sự tiêu hóa bắt đầu ở trong mồm vì công dụng của nước bọt.

Muốn tiêu hóa được tốt, chúng ta phải ăn thông thả và học nhai, nghĩa là nghiền tất cả các thức ăn nghiền ra và thấm đều nước bọt trước khi đưa xuống dạ dày.

Bạn có biết sẽ xảy ra sao nếu ta không cần thận như thế: dạ dày sẽ phải làm công việc ấy bằng cách dùng nhiều thứ toan trong dạ dày, song những thứ toan này ít lắm, không thể làm đầy đủ công việc tiêu hóa, vì thế một phần thức ăn đã tiêu thụ trở nên vô ích. Cái phần thức ăn ấy có thể tới 80%, nghĩa là 80% những thức ăn mà chúng ta đã chịu khó mua và nếu nường không ích gì hơn cho bạn, thì cứ để nó ở nhà người bán thực phẩm: bạn có để ý đến những tiền mà bạn đã tiêu phí vô ích không?

Có lẽ bạn sẽ trả lời tôi rằng thường thường chính bạn vẫn ăn và cho con cái ăn những thịt bằm nhỏ, rau nghiền nhỏ và những quả chín « nuốt » được một cách dễ dàng: cái hại chính ở chỗ đó, vì không phải việc nghiền thức ăn bằm ra là quan trọng, nhưng là việc ngào nước bọt vào thức ăn, và vì thế trẻ con không được « nuốt » ngón một cốc sữa, nhưng uống từng ngụm nhỏ để cho nước bọt theo vào hết sức nhiều.

Vậy bạn hãy thử học nhai lại đi nếu bạn muốn được khỏe mạnh luôn luôn.

(Messidor) - M.

NGAY NAY NÓI

Lê Trung Thìn, Phan Thiết. — Một cậu tinh nhân giàu nhà tha thiết. Thưa nh đã chờ người giàu được 4 năm nay vì thì rớt người con trai tinh đi học thêm ba năm nữa. Có nên không. Bất người giàu cho mình làm như thế có hại gì về cuộc hôn nhân sau này không? Hiện giờ mỗi người đã được 20 tuổi rồi.

— Chăm ngôn ta có câu: cưới vợ thì cưới liền tay, chớ để lâu ngày làm kẻ dèm pha. Nhưng câu này là chỉ vào chế độ cũ, khi hai người trai gái không thể biết nhau. Nhưng ở trường hợp ông, thì sự chờ đợi đó không hề gì, miễn là tình yêu của thiếu nữ bền chặt, cố nhiên. Với lại đợi có một địa vị chắc chắn rồi mới lấy nhau là một phương cách khôn khéo. 20 tuổi hãy còn trẻ lắm, với gì.

Hữu Văn, T. V. H. và Ó. Phạm o. Nghĩam, Hanoi. — Xin bằng sáng chế ở đâu (bất có sáng chế thứ gì) có tốn tiền không? Chưa bao nhiêu lần thì được lĩnh bằng?

— Muốn có bằng sáng chế phải gửi đơn đến phòng cấp bằng sáng chế (bureau de brevets d'invention) ở Phủ Thống sứ — trong nói rõ sự sáng chế của mình. Phí tòa không mấy. Muốn biết rõ, ông biên thư ra đó mà hỏi.

Sno Chang, Siam-son. — Một người con gái giáo thụ cha mẹ cho lấy một người làm trò trên sân khấu không? (Lam viết vì dụ) nếu hai người giàu nhau hết sức.

— Tại sao không, nếu cha mẹ không phải là những người có thành kiến hẹp hòi. Làm gì cũng là một nghề, và không có nghề xấu bao giờ cả, miễn là một nghề đường hoàng đối đãi khó nhọc lấy tiền. Câu « xướng ca vô loài », và sự khinh bỉ các đạo kép bát chỉ là một sự vô lý và không công bằng.

H. C. Quảng-Ngai. — Muốn làm ở trường đóng tàu bay và tàu thủy ở Đông-dương thì phải vào học ở trường nào? Nếu có bằng tú tài thì sau có thể lấy bằng gì sư không?

— Bên ta không có trường dạy các lái hay làm thợ máy bay. Chỉ ở bên Pháp mới có. Bằng tú tài chỉ là một thứ bằng tỏ rằng mình có một nền học vấn thông thường khá khá, và để vào các trường Đại học khác mà thôi. Vào các trường chuyên môn ra mới là thợ máy hay kỹ sư.

Tô Tường dit Thiện Xuyên. — 1) Muốn biết một đời chút của môn thuốc tây là như thế nào, dùng thuốc và các chứng bệnh thường thì phải làm cách nào?

— Tất là phải xem sách thuốc, nhất là sách học của người khác bộ (Mansu de l'infirmier). Nhưng học về cách dùng



KÉTRÔM (đi khám bệnh):
— Băm quan đốc tờ, không biết tôi đau bệnh gì mà đêm nào ngủ cũng không được.

Voronoff

Bác sĩ Voronoff phát minh sự tiếp hạch loài khỉ cho người để làm cho các cụ già hóa trẻ.

Thuốc SÂM NHƯNG BỒ TẬN của PHỤC ĐĂNG DƯỢC HÀNG không lại, nhưng có thể thêm tuổi cho các cụ.

NỘI CHUYỆN

Một cặp...
 và các cách cấp cứu cũng các chứng bệnh thường (có nhiều sách nói đại khái về các chứng bệnh, như Larousse médical, livre de médecine pratique, v. v.), thì được. Còn ông chú có theo sách mà đòi chữa bệnh cho mình hay cho người — nhất những bệnh nặng — mà có khi nguy hại. Chữa bệnh cần nhiều thực học và kinh nghiệm, không phải ai xem qua sách cũng làm nổi.

2) Làm cách nào hay là xem những sách gì cho đúng hiểu biết về chánh trị, xã hội, kinh tế?

— Ở bên ta, ông nên xem các sách loại *Năng Mới* của nhà xuất bản *Đời Nay*, hoặc các sách do các báo tá xuất bản. Sách chữ Pháp, có các sách của Editions sociales Internationales ở 24 Rue Racine Paris, hay Bureau d'Editions, 31 Bd Magenta, Paris, là những nhà xuất bản chuyên môn ấn hành các sách về chính trị, kinh tế, v. v.

3) Muốn trồng cây, chiết cây, ương cấy và tấp cấy cho có sự kết quả tốt đẹp và chắc chắn thì phải làm cách nào và có những sách nào nói rõ.

— Những sách về khoa canh nông thì rất nhiều, sách riêng về cách chiết, ương v. v. Nhưng nhiều phương pháp không áp dụng được ở nước ta. Tốt hơn hết là ông nên hỏi ông Nguyễn công Triều, chuyên gia nông xứ — ít ra ông ta cũng ịch lợi trong việc này — hay trường Canh nông ở Hà-nội.

Còn Minh, Nhatrang. — Một người, vì hoàn cảnh bỏ buộc phải thôi học sau khi đậu bằng Sơ học, muốn luyện riêng một mình môn Pháp văn thì phải làm thế nào cho chóng giỏi có kết quả tốt và sách gì tiện cho bước đầu tiên ấy?

— Ở bên ta, các cách dạy chữ Pháp cho người muốn học lấy rất hiểm, mới có một hai quyển (như sách học của nhà xuất bản Mai-Thanh) mà giá trị bình như cũng không được chắc chắn lắm. Các trường tư phần nhiều cũng có mở riêng lớp Pháp văn, nhưng thường từ bậc tiểu nghiệp trở lên. — Tuy vậy đã muốn học lấy, thì cũng phải tạm dùng những sách nói trên kia trong bước đầu vậy. Rồi sau sẽ mua sách khác về văn Pháp bản mà đọc.

2) Và cũng vì hoàn cảnh mà một người cũng đậu bằng Sơ học trái lại muốn học toàn Quốc văn, muốn thường thức phân biệt những câu văn hay, dở của tác giả thì phải thế nào?

(Xem tiếp trang 14)

NHỮNG BÀ MẸ ĐƯỢC HUY CHƯƠNG

GẦN đây ở khắp nước Đức, và riêng ở Berlin, người ta có lễ chức một thứ hội để phát mẽ-dạy cho những bà mẹ ngoài sáu mươi tuổi. Saa người ta phải săn sóc đến, nếu ta có thể nói là theo thứ bậc, những đàn bà trẻ hơn.

Theo những bản thống kê thì tất cả có 2.500.000 người mẹ được huy chương, trong số có 20.000 người ở Berlin. Ở Berlin 6.800 người có tám con trở lên được thưởng danh dự bội tinh vàng, 6.100 người (có sáu hay bảy con) được được bội tinh bạc và 9.500 người có bốn hay năm con được hội tinh đồng.

Cuộc điều tra trong khắp nước Đức đã ghi được nhiều bà mẹ có mười sáu, mười bảy, mười tám và mười chín con, nhiều bà có tới hai mươi nhăm con và hơn nữa. Chỉ trong một quận Berlin-Charlottenburg đã có hai người có hăm nhăm con.

Năm 1937, ở Đức có 1.32% dân nữ sinh đôi và 36% dân nữ sinh ba.

Danh dự bội tinh là một thứ mẽ-dạy hình hơi dài, trắng men mà thiên

tới 2.500 bằng. Và lại bác sĩ có quyền lấy của khách hàng, theo tục nước Anh, một số tiền phí tòa là một guinée mỗi dặm Anh. Vừa đi vừa về Londres — Bombay cộng 12 dặm, vậy y-sĩ đã được lĩnh 12.000 guinées (12.000 bằng). Còn như chính giá tiền thăm bệnh thì độ gấp hai món tiền ấy, nghĩa là tổng cộng, tính cả số tiền bồi thường riêng cho y-sĩ vì đã tạm bỏ khách hàng quen trong một thời kỳ, thành một món 50.000 bằng, tức là gần 8 triệu quan (hay 88 vạn bạc ta) mà ông hoàng Ấn đã tiêu về lần thăm bệnh của bác sĩ Evans. Chúng ta ước ao rằng ít ra ông sẽ khỏi bệnh!

(Messidor)



— Tao vừa được đăng lên báo này a.
 — Thơ hay là truyện?
 — Không, họ đòi tao tiền báo.

Câu dài nhất trong văn Pháp

MỘT câu dài nhất mà người ta biết trong văn Pháp, nếu chính đó không phải là câu dài nhất, là câu của Damas ở một cuốn trong bộ *Impressions de voyage*, nhan đề là « La Villa Pamieri ».

Người ta thấy câu ấy ở trang 79, chỗ nói về Benvenuto Cellini: dài bốn trang, gồm 108 giòng, mỗi giòng chừng bình 45

L'ŌM L'AT

thanh viên trắng; một cái vòng trắng trong có chữ (hạt ngọc đen. Một mặt có những tiếng « Người mẹ Đức » Mặt kia : « Con làm vinh cho mẹ ».

Huy chương ấy đeo ở cổ, vào một cái giây màu thiên thanh. Đeo huy chương ấy được quyền người trẻ tuổi phải chào một cách riêng, được biệt đãi trong những cuộc hội họp, và trên tàu, trên xe, trong việc hưởng tiền cấp dưỡng tuổi già và việc nằm nhà thương.

(D.I.)

Một lần thăm bệnh đất nhất hoàn cầu

ĐÓ có lẽ là lần thăm bệnh mà người ta giả cho bác sĩ Geoffrey Evans, nhà chuyên môn Anh về thận. Vì bác sĩ phải đến giường bệnh thăm ông hoàng Baroda ốm nặng ở tận Bombay.

Trước hết, ông quan coi kho bạc của vua Ấn độ phải trả, lễ tất nhiên, tiền lệ phí của bác sĩ: ông này phải đi máy bay để tới thăm bệnh nhân cho chóng, phí tổn

chữ cái. Người ta còn nhận thấy câu ấy có 68 dấu phẩy và 60 dấu chấm phẩy, 195 tiếng động từ, phần nhiều là ở thời hiện tại, và ông Damas kể ra trong câu ấy 122 tiếng tên riêng!

Ta nên nhớ rằng toàn bộ ấy có 29 cuốn mà cuốn « La Villa Pamieri » chỉ mới là cuốn thứ bảy tính theo niên hiệu.

(Marianne)

Đúng một

BÀ ANNA SHERIDAN, ở Seneca Falls (Mỹ) vừa mới sửa lễ sinh nhật của bà. Để kỷ niệm cái ngày đáng ghi nhớ ấy, bà hát một điệu thuốc lá đầu tiên và nói với những người hàng xóm đến mừng bà:

— Phải, tôi không dùng tàu nữa, hút thuốc lá quận giấy vẫn đúng một hơn, và tôi định hút điệu thuốc lá ấy trong vài ba năm.

Ta nên nói thêm rằng có một trăm bảy cây nến thấp ở trên cái bánh dưng làm lễ kỷ niệm sinh nhật của bà ta!

(D.I.)

Thư viện nhiều sách nhất hoàn cầu

AY là Thư viện Quốc tế ở Paris nhiều sách nhất hoàn cầu, vì thư viện ấy có những trên bốn triệu cuốn sách. Thư viện British Museum mà người ta thường tưởng là lớn nhất hoàn cầu, cũng chỉ đứng bậc nhì với chừng 3.800.000 cuốn sách. Sau đến hai thư viện Mỹ ở Yale và Washington. Thư viện Berlin chỉ đứng hạng thứ năm với 2.500.000 cuốn. Thư viện ở Strasbourg cũng đáng chú ý lắm vì có tới gần 1.400.000 cuốn.

(Messidor)

Giấy thứ một nghìn triệu của thế kỷ này

THẾ KỶ chúng ta bắt đầu từ 1er Janvier 1901, giấy thứ một nghìn triệu của nó đã qua đêm hôm 8 rạng ngày 9 Septembre, hồi 2 giờ 46 phút và đúng 40 giây. Tính ra đến 1er Janvier 1931 có bảy năm nhuận (1904, 1908, 1912, 1916, 1920, 1924 và 1928) và phải trừ đi 7 ngày trong số tổng cộng 31 năm, 252 ngày, 1 giờ, 46 phút, 40 giây. Số cộng ấy dễ tính và là do kết quả của những con tính này: trong một nghìn triệu giây có 16.666.666 phút và 40 giây; trong 16.666.666 phút có 277.777 giờ và 46 phút; trong 277.777 giờ có 11.574 ngày và 1 giờ; trong 11.574 ngày có 31 năm thường và 259 ngày.

Vậy cái giấy thứ một nghìn triệu ấy đã qua không ai để ý tới và không làm ai mất giấc ngủ cả; giấy ấy qua hôm thứ 252 đang ngày thứ 253 năm 1931, vào mùa hạ. Nhưng ai muốn tính chơi, có thể tính một cách dễ dàng cái giấy thứ một nghìn triệu sau theo lối đó.

(Marianne)

Hoa sống được bao nhiêu lâu?

KHÔNG phải tất cả các thứ hoa đều có một đời quá ngắn ngủi như các thi sĩ vẫn phàn nàn. Có nhiều thứ phong lan như thứ phong lan cừ khôi « Phalaenopsis archilleriana » chẳng hạn có thể sống tới mấy tháng. Cái kỷ lục sống lâu trong các loài hoa đã về phần thứ hoa phong lan trên vì người ta đã thấy có một khóm hoa hèn tới bốn tháng rưỡi. Hay nói cho đúng, 134 ngày, tức 2.240 giờ. Thứ hoa sống ngắn ngủi hơn hết là những hoa *kelmies* thuộc loại hoa cầm quí khoa (malvacées) nở vào khoảng 8, 9 giờ sáng và độ 11 giờ đã tàn.

(Messidor)

M. dịch

Thư thứ hai

THẬN TINH hiệu « MẸ CON »

không dám chắc rằng sẽ làm cho các cụ trẻ c cụ, mà lại bình phục sức lực lúc thanh xuân.

Những người đau mới mạnh xin hãy dùng nó sẽ mau lại sức. Những bạn thanh niên dùng vào thêm sự tráng kiện, và rất toại lòng trong những cuộc giao hoan.

Bảo đảm trừ tuyệt những bệnh như: di-tinh, mộng-tinh, mắt hoa, tai ù, ban đêm nay tiểu tiện. v. v...

Phục-Đáng Dược - Hàng 130, Rue de Paris — Cholon

Muốn ăn các món cơm tây cho đúng vị, phải đến
 Café Restaurant
JOSEPH
 PHỐ BICHƠ, HANOI
 MỘT HÀNG CƠM ĐÃ NỔI TIẾNG



PHÓNG SƯ NGÂN của TRỌNG-LANG

(Tiếp theo)

Năm hòn bi



Ồi không thể không ngẫm mấy người còn ít tuổi đó. Nhìn họ đang nằm như chết rồi, trong khói thuốc phiện, hom hem quá, và thiếu não quá, tôi không thể tưởng tượng được rằng mấy người mong manh đó đã dám cỡi trần đề múa một bài quyền mãnh liệt trước công chúng.

Cái người đã đâm gió lúc nãy — có tên là H. — bỗng ngồi nhồm phất dậy, tỉnh táo như không. Tôi tưởng hẳn sắp sửa giữ một lối điên gì nữa đây. Hai con mắt dữ tợn, gấn sâu vào trong bộ mặt gãy gò, nhìn trằm trập về phía tôi. Hẳn sắp sửa nói, hay sắp sửa đâm đá tôi?

Thật ra, hẳn nói, mà nói rất nhiều:

— Vài ngày phiêu lưu, sương gió, đề đợi thuốc phiện, thuốc phiện đến. Đợi quên, quên không đến. Sướng trong khổ. Đó mấy là cái khoái về già, tuyệt nhất đời cho một người đã biết hết các thứ khoái lềm bềm ở đời rồi...

Hắn không « sống giồng » khi nói tiếp đến cái đêm ở L. S.:

— Vừa hát cải lương, vừa diễn võ, vừa làm trò ảo-thuật. Về môn ảo-thuật thì lại giỏi ngang với môn võ. Nghĩa là chỉ đề đủ lóc một lũ Mường.

Hắn bắt hàm về phía tôi:

— Mường có nghĩa là « thộn ». Ông cũng có thể là Mường được, một khi ông đã được ăn no — nhất là cơm tây — và trong túi có rất nhiều tiền rồi...

« Thộn những lúc này. Chà hạn:

«Tôi chia ra trước một lũ thộn, 5 hòn bi. Tôi giờ lên cho họ coi, tôi gõ vào một cục gạch cho họ biết không phải là giấy bóng. Rồi tôi nẩy thật nhanh từng hòn bi một. Thì ném đi đâu mà chẳng được, quý bỏ đứng lao vào giữa sống mũi một ông ngồi xem mà

thôi. Thế là 5 hòn bi biến mất. Tôi rêu rao đổ người nào biết chúng nó đã biến đi đâu. Trước một lũ mồm há hốc, tôi tươi cười trịnh trọng bước xuống, lại gần một ông tây, — có thể là một ông quan to được — kính cần mời ông thò tay vào túi ông. Ông theo lời tôi một cách ngây thơ. Ông reo lên thì: ra năm hòn bi đã nằm tròn trong túi ông. Thiên hạ nhìn ông quan to kia cũng có, và muốn nịnh tôi là tài tình cũng có, liền vỗ tay rầm lên.

«Thì có cái quái gì đâu! Và họ có tự biết cho họ là mường đâu! Trước khi giữ cái trò bi ấy ra, tôi đã phái một thằng trong túi đến ngồi gần ông tây đó, vì túi ông ta to, và nhất là ông ta lại không lấu cá như tôi, lại đứng đắn không nhìn ngang nhìn ngửa. Rình lúc vô ý, nó bỏ năm hòn bi vào túi ông, rồi đứng lên. Tôi thấy nó đứng lên là tôi hiểu rồi...»

Hòm đàm người

H. rghì hơi một lát, rồi nói tiếp:

— Đó là một khóc làm tiền giáo đầu để giữ nhất. Được thiên hạ tin rồi, tôi có thể cho ra khóc này nữa, do cái óc sáng suốt của mình tự nhiên nghĩ ra, như các ông làm thơ xuất khẩu vậy.

«Đó là cái trò đàm người trong hòm, tức là trói một người đút vào hòm khóa lại rồi lấy kiếm đâm ngang dọc suốt qua hòm mà không phạm tới người bị trói đó.

«Hòm vốn có nắp mở từ phía. Phía nào cũng có thể ăn thông với ván sàn được. Sàn ván lại có lỗ ăn thông xuống phía buồng tró.

«Ăn mặc cho ngộ ngộ một chút, tôi gái nén hương cho có vẻ mầu bác phủ thủy mường, rồi ra rêu rao, mời một người tình nguyện lên cho mình trói bỏ vào hòm. Thường thường thì anh bị trói làm trò vẫn là cùng bọn.

«Nhưng có khi, gặp phải hai hạng người ngộ, không quen biết, nó xông lên chụ cho mình làm trò.

«Nếu gặp một anh hắc búa, lấu cá, lấu tôm thì đành phải hi-sinh vậy. Nghĩa là rúi vào tay anh chàng vài ba « phơ », để anh ta lờ đi hộ, và để cho mình muốn làm gì thì làm. Tự nhiên vừa được tiền mà chẳng đau đớn gì lại vừa « làm phúc » nữa, thì tội gì chẳng lờ hộ cho người ta.

«Nếu gặp một anh ngu độn, thật thà, thì trói bég anh ta lại cho thật chặt cứng. Rồi bỏ rốc ngược anh ta vào hòm cho anh ta thoát đâu đã phải đau như răn và hoa cả mắt rồi.

Mở nắp hòm ra, ở dưới sàn, đưa gậy lên mà sĩa cho anh ta một trận — gọi là không lấy mà xin ra à?

«Có anh ra ngoài, khát rầm lên rằng bòm có ma nó cắn đau ghê, đau gớm, đau cuống người lên.

«Đó là mới xoàng có hai khóc, trong một trăm, một nghìn khóc làm tiền khác nữa!»

H. rít hai hàm răng lại. Trong ánh đèn lờ mờ, tôi thấy hai mắt hắn tím lại và như lúi mủi ra xa. Hắn cười:

—Làm được tiền của thiên hạ không phải là không khó nhọc. Dù trước một cái quần chúng rất mường!

Lời nói của hắn như hàm một mối hận. Hay là hắn đã quen mồm nói như những người ghen ghét?

Đêm đã khuya lắm rồi.

Người trai trẻ, nằm bên H. tự nhiên ngồi dậy, đầu rũ trên khay đèn như người ngủ gật, và nói lối một câu bằng giọng cải lương Saigon, hùng và buồn, tả cái phút trót của Hạng Võ trên bến Ô-giang.

Đầu anh chàng này to ngang và gần liền với vai. Mồm hắn rộng ngang với cằm. Hẳn ngồi gù xuống. Tôi trông hẳn như

một người vương.

Tôi bật miệng phi cười.

Hắn lống đảo mắt nhìn tôi, tưởng một cách lạ, và hỏi tôi một câu chẳng tưởng một chút nào:

— Như i... vào lỗ tai ngài, phỏng?

Tôi vội đáp:

— Giọng ông đi «sàng sè» buồn lắm!

Hắn lần thần nhìn cái gì không biết, rồi nằm xuống, lằm bằm:

— Giọng tôi buồn, phải, vì buồn nên mới soi com từ mả đến sót cả lòng, cả dạ...

H. phải giảng cho tôi hiểu:

— Giọng ông anh tôi buồn, nên có « mợ » cảm. Ông anh tôi lên yêu mợ tôi, tuy kếp đã vô số vợ và một nút con rồi. Người ta cho là ông anh tôi « hiếp » mợ tôi và cho luôn vào nhà pha...

Cả hai người đã nằm cả rồi: họ ôm lấy nhau một cách nề oải.

Tôi đã từng thấy hai gái đi tự nhiên ôm chặt lấy nhau mà khóc rưng rức.

Hai người này hình như lại không khóc được.

Tôi thấy rõ rệt rằng, tự người họ, có một cái gì ghê gớm lắm muốn phát ra thành tiếng kêu, tiếng cười hay tiếng chửi.

Trong rạp hát.

Tôi chủ ý đi tìm anh N., một tay mới nổi giầu một cách đột ngột. Tôi không gặp anh ta, và chỉ còn cách vào rạp hát để kiếm giữa người xem và con hát, một bài học làm cầm của lịch sử.

Tình cờ tôi được biết một khóc làm tiền, kẻ cũng khóc.

Cái vui sướng của tôi là được ngồi thuê thoải, nhưng chỉ trong một giờ thôi — trên ghế dài sạn những đất cát vụn, ở hạng bét, giữa những bấp về gàn guốc và không mấy khi dạn giày guốc, giữa những quần áo nâu búi hàm mà người ta tha từ chợ

từ bên lầu tha vào.

Một quần chúng chất phác đã đứng ở đấy, làm cho tôi cảm động khi họ gọi Khổng Minh là cụ và Tào Tháo là thằng. Sự thật của họ có khi lại nanh ác nữa :

« Nước mắt gì ! ui chà chà bà Tôn phu nhân ! Sáng ngày ông thấy chạy nhặng đi mua trả trâu, chân to bằng cái trĩnh, mặt đen như táy thắm... »

Hay là : « Cái thằng ăn cắp kia đi nhà thổ quýt, bây giờ sắm vai vua Phiến, rõ thói hay chưa ? » vân vân.

Ghế trên có người « sượt ». Họ bảo nhau thật to :

« Sượt cái thá gì thế ? »

Một thằng bé, nghềng cò, rit lên mấy tiếng : « Lọ thế ? »

Nó đã thật xuống hẳn gậm ghế, giã vỡ trốn, rồi lại nhò đầu lên. Tôi thấy mắt nó toét, lưỡi nó thè thật dài. Mọi người khúc khích cười. Trên sân khấu vai trò vẫn khóc sụt sướt, sau khi đã để ra một cơn « poupée ». Không ai hiểu họ diễn tích gì cả. Nhưng mà cũng cứ xem. Khi một quần chúng

cần phải xem.

Tôi nhìn ngẩn nẩy thứ, đã thấy thú vị hơn tất cả các vở-kịch của lịch sử. Nhưng cần phải ngồi ở hạng bé.

Và hơn nữa để được gặp một anh chàng đi xem hát không bao giờ mất tiền. Tôi đã mời hẳn một điều thuốc lá. Đáp lễ lại, hẳn đã cho tôi nhìn một bộ mặt bơ phờ, hai đồng rắng cái mã, một cái mồm dùm lại để hít khói thuốc một cách khó nhọc thật buồn cười.

Và nhất là những câu chuyện khoe khoang một cách ngáy ngô :

— Châu à ? Thì châu đã ra vé « sót ti » (sortie) rồi chứ còn gì nữa. Mỗi tối ít nhất là một vé. Một tháng ba mươi vé thì một năm, hai năm, ba năm, có phải là một thúng không ?

— Bác quen người soát vé ?

— Thì đã đành rồi. Hôm nào khát nước thì hai vé. Một vé để vào xem, một vé đem bán lại lấy hào chỉ. Mà ngày trước mặt ông chủ, châu cũng có cách lấy vé như thường.

Hắn hít thuốc lá đến tí nữa

sắc, trịnh trọng trong câu chuyện lúc này :

— Hôm nào rạp hát đông quá, có ông chủ đứng coi ngay cửa rạp. Muốn lấy vé, châu lại gần bác xé vé, kêu to xin một cái chương trình.

« Đem chương trình ra chỗ vắng, mở ra sẽ có một nửa vé xé rồi và một cái « cát sót-ti »

« Thế là vào đường hoàng.

Tôi lân la hỏi đến cách họ làm tiền. Vì cách đưa vé đó đã mở đường cho nhiều cách khác, kiếm tiền được.

Hắn không ngần ngại nói luôn một thôi :

« Hôm nào rạp hát diễn một tích gì hay một cách ghê gớm. thì thế nào cũng phải hết vé từ sớm. Anh em liền làm cái cách này : có bao nhiêu vé hạng bé, hay hạng trên một tí, bỏ vốn ra mua hết. Thành thử vé hạng dưới chưa đến giờ mở màn, mà người xem không mua được.

« Lúc bấy giờ anh em mới tỏ chức một châu bán lại. Đại khái, ba hào ta bán lấy bốn, có khi năm hào, Mười vé lãi hai đồng, hai mươi lãi bốn đồng. Cả tối lãi độ chục bạc. Có phải là lương một ông đốc không ?

« Mà chẳng mất gì, chỉ một tí lấu cá thôi ! »

— Nếu bán không hết ? (Tôi hỏi hẳn)

Hắn dí tay vào người tôi mà cười :

— Ông thật thà quá ! Nếu không bán được, thì trả lại cho anh bán vé, không khó gì.

Hắn bồng nháy mắt :

— Ông tưởng chỉ có một anh « chắm mút » mà thôi à ?

Tôi cũng cười :

— Ai biết đâu chỗ « ma ăn cò » đó !

— Chả trách mà trông ông ngốc quá !

Hắn còn nói thêm với tôi :

— Cứ gì ở rạp hát. Cả ở rạp chiếu bóng nữa. Vô số anh giàu về cách làm tiền đó. Chỉ khác là ở rạp chiếu bóng thì trẻ hơn nhiều.

Hắn đã liu diu đôi mắt lại, chum chúm bộ môi dày và nhìn ngang một cách tự đắc.

Tôi xin thú thật rằng, tôi chỉ muốn tát cho hẳn một cái, nhẹ nhẹ, như tát một đứa trẻ quai gờ lớn sớm quá, và hẳn xước vó cùng.

Một người ý hẳn đã bị điện bộ của hẳn làm cho khó chịu, nói leo vào.

— Chủ nó biết thì có tù !

Hắn bừ môi :

— Tù thế nào ? Mà bác thì biết quái gì ?

Người kia vẫn còn hẳn học :

— Chứ lý không tù ! « Tù mà đi... »

(Còn nữa)

Trọng Lang

Hạnh - phúc rung - rinh...



— Tôi chán mợ ấy lắm. Trong chỗ vợ chồng dường như có điều bất mãn lạnh lùng. Than ôi, tình duyên !



— Căn ấy đáng ghét lắm. Tuổi chưa bao năm mà cóm-róm như cụ bảy mươi. Than ôi, thú xuá tìm đầu nữa !



— Thuốc VẠN-BẢO là cứu-tinh của tình yêu. Khi trước nếu bà ta đã biết dùng nó, thì đâu phải riêng hận, riêng sầu...

Thuốc VẠN-BẢO mạnh xấp 10 lần thuốc bổ-thận cụ-truyền. Có thể cho đàn ông, có thể cho đàn bà. Khi mua nên nói rõ.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00

1 hiệp là 4 hộp 15p.00

Tổng phát hành phía Bắc :

VẠN - HÓA

8, Rue des Cantonnais - Hanoi

Tổng phát hành phía Nam :

VÕ - ĐÌNH - DẪN

323, Rue des Marins - Cholon

ĐẠI-LÝ : Mai - Lĩnh 60-62 Cầu Đất Hảiphong, Nguyễn - Văn - Đương

11 Rue des Caissestroi Hanoi



Của D. nhồi và Chandon
Chết cảm chết ngạt

THẦY GIÁO — Anh hãy tìm một chuyện thi đua về công bằng.

HỌC TRÒ — Hai người đàn bà đi lùa hỏa, cùng ngồi một toa. Một bà muốn đóng cửa, lấy cớ rằng nếu mở cửa bà ta bị cảm mà chết. Một bà muốn mở cửa lấy cớ rằng nếu đóng cửa bà ta bị chết ngạt. Muốn công bằng, con với vàng đúng đây xử hộ như thế này: Mở cửa cho bà này chết cảm rồi lại đóng cửa cho bà kia chết ngạt.

Không yêu được

CON, muốn thử ý mẹ — Thưa mẹ, mẹ có yêu có Liên không ạ?

MẸ, thật thà — Mẹ yêu thế nào được có ấy.

Của Đỗ Mạnh Thường

Vợ đi...

— Tôi sắp ly dị vợ, anh ạ...
— Sao, bác gái ấy à...
— Phải, tôi ghét nó cái chỗ là: đối với người khác thì nó ra vẻ đoan trang, đứng đắn, nhưng đối với tôi thì nó cứ lẳng lơ như con đi ấy!



Không ưa nói đùa

— Đờ con chó, đánh bạc bịp...
— Ông nói đùa hay nói thật đấy?
— Tao nói thật đấy...
— Ông cũng giống tình tôi, tôi ghét nói đùa thượng hạng...

Ngôi sao

— Trò B. hãy kể lên một ngôi sao gần trái đất của chúng ta.
— Ngôi sao chiếu bóng ạ...

Của Vũ Đức Vy

Thế thì hay

KHÁCH — Ông có còn cái thư cũ phê tôi mua hôm qua chứ?
NHÀ HÀNG — Thưa ông chúng tôi còn nhiều lắm. Chúng tôi bao giờ cũng phải mua trữ sẵn hàng bán ba bốn tháng.
KHÁCH — Thế thì hay lắm... Tôi sẽ trở lại hàng ông ba bốn tháng sau, vì cả phê của ông kỳ này xấu lắm.

Nói sang

LÝ ĐƯƠNG. — Nhà cháu tát cái ao hai mẫu ở đằng trước nhà, bắt được con cá trắm lớn đem biếu cụ.
BÀ CỤU. — Gật gù có vẻ khoái tri và nói: « Con cá này mua ở chợ phải đến sáu bảy hào đấy nhỉ ».
LÝ ĐƯƠNG, buột miệng, — Thưa cụ những một đồng nó mới bán cho cháu đấy ạ.

Chỗ cuối cùng

Học trò đã xếp hàng sắp vào lớp. Bè mếu máo đến hỏi cô giáo xem đứng vào chỗ nào được. Cô giáo bảo: « Em xuống đứng cuối cùng vậy ». Bè chạy xuống cuối hàng rồi lại chạy lên nói: Thưa cô, anh Tý đứng cuối cùng mất rồi.

Lạc con

Trong bầy bừa liền người to thấy

một tờ báo thông tin kia đồng mãi hai tin sau này:

MẤT CON. Tôi lạc mất đứa con lên 6 tuổi lên là Lạc, tóc đỏ, mặt trắng, có cái sẹo nhỏ gần mũi. A! thấy ở đâu cho biết xin hậu tạ. Lại 11 phố L.ó đúc.

TRÉ LẠC. Ở phố Quan Thánh có cậu bé trạc 5, 6 tuổi bị lạc. Cậu bé này một mũi trắng trẻo, tóc hung hung đỏ. Cậu có một cái sẹo ở dưới mí mắt bên mũi, cậu nhỏ lên là Lạc. Hiện nay cậu ở số cầm hàng Đệ. Vẫn chưa thấy ai đến nhận.

Của Nguyễn Văn Quế

Con rận

Ông chủ đang ngồi tiếp khách, bỗng thẳng hầu đứng sau kêu lên rằng: « Thưa ông trên vai ông có con rận » Nói xong nó liền chạy lại định bắt. Ông chủ tức lắm, ngưng nói khách, nói khẽ với nó rằng: « — Bận sau không được kêu to lên như thế nhớ, làm cho tao mất cả thế diện với khách, thì tao lẳng cổ đi, hiểu chưa? »
Ngẫm nghĩ một lát thẳng hầu khoan tay nói: « Thưa ông lúc này không phải con rận, đây là cái bụi đấy ạ! »

« Ngày Nay » nói chuyện

(Tiếp theo trang 13)

— Cũng như trường hợp trên, các sách diễn giảng về quốc văn bên ta không có, trừ vài quyển dùng ở các trường. Nhưng muốn luyện tập viết văn quốc ngữ, có thể xem thêm các báo chí và những sách, truyện quốc văn đã xuất bản, để so sánh và học tập. Còn sự muốn thưởng thức đúng một áng văn hay, dở là việc rất khó. Muốn được phải có một học lực (culture générale) rộng rãi và sâu sắc, mà theo hiện tình giờ, ngoài sự theo học tiếng Pháp không còn cách gì ích lợi hơn nữa.

Cá Bão Thơ (Phổ mới). — Một số đồng phụ nữ rằng đang đen, đem cạo đi thành ra trắng, như thế rắng có hại không? Tại làm sao? Và muốn cạo rắng trắng mà không có hại thì phải dùng cách gì?

— Rắng đã nhuộm đen mà đem cạo cho trắng thế nào cũng có hại đôi chút, vì tất phải dùng đến một thứ thuốc có nước toan (acide), có thể làm hại men (email) răng. Đến những nhà chuyên môn đánh răng và có thể tin cần được thì sự hại cũng không mấy.

Cá Bão Thơ (Phổ mới). — Ở trong gia đình, tại làm sao ông từ gâu cháu gái, và bà quý cháu gái, bỏ miễn con gái, mẹ quý con gái?

— Ta có thể giảng đó là theo lẽ tự nhiên. Nhưng nếu cho nói thế là không giảng gì hết, thì nên biết ý kiến của các nhà bác sĩ về tâm lý và vật lý. Các ông này cho rằng sự đó do ảnh hưởng tự nhiên của đực đối với cái (appel des sexes). Cái tiếng gọi « trai gái » này liên tưởng cả ở trong những tình tình trong sạch nhất (me con, anh em v.v.), và đó là một sự tự nhiên không có gì đáng e thẹn.

Branto, Hanoi. — Tôi muốn mua một quyển sách chỉ cách thức những việc cần dùng sang bên Pháp, nhưng không biết tên và edition nào mà mua cả.

— Nhưng « việc cần dùng » đó là

những việc gì? Có phải là lời chỉ dẫn cách thức ăn ở khi ở bên Pháp không? Nếu như vậy, mà ông là du học sinh thì nên viết thư hỏi Tổng Cục các học sinh của ta ở bên Pháp như chỉ bảo tường tận; nếu ông là du khách thì đợi khi sang Pháp mua những quyển « guide », không thiếu gì.

Branto, Hanoi. — Tại làm sao một người sĩ rất giỏi, chăm tập võ mà người không được khỏe?

— Chắc hẳn là do một cơ nào đó mà ông không biết, hoặc tập quá sức, hoặc bộ phận trong người có cái hỏng hay xấu, hoặc sống không điều độ. Cần phải tìm nguyên do của sự yếu của mình, và nếu không tìm được nên đến hỏi thầy thuốc.

Branto, Hanoi. — Giải văn chương Tự lực văn đoàn năm 1939, không có giải nhì, giải ba, và các giải khuyến khích, hay chỉ có một giải nhất 800đ. thôi?

— Giải thưởng T.L.V.D năm 1939, cũng như mọi năm, nguyên chỉ có một giải 200p. để tặng tác phẩm nào hay nhất trong năm đó là nguyện vọng của ban giám khảo. Nhưng nếu không có

tác phẩm nào xứng đáng, ban giám khảo có thể tùy định mà chia giải thưởng ra được. Trường hợp này thường có trong các giải văn chương bên Pháp.

Trần thiệu Bảo, Thái-bình. — Bi học mà mục đích cốt để đồ làm quan, hay làm công trong một công sở nào, sự học đó có danh giá gì cho lắm không?

— Danh giá lắm, danh giá của một ông quan, ông phán trong xã hội mình, nghĩa là danh giá còn to lắm. Ấy mới đáng buồn, vì chưa biết bao giờ người mình mới nghĩ rằng muốn làm việc gì cũng được, miễn là lúc nào cũng giữ được toan vẹn cái nhân cách của mình.
Nhiệm Niệm, Hanoi. — Trong nhiều vở kịch Pháp có những đoạn hai người đang nói chuyện với nhau, một người trong bọn muốn tỏ rõ tâm tình mình thường hay quay ra nói riêng (à part) cốt không cho người kia nghe thấy. Làm thế nào cho khán giả vẫn nghe được câu nói đó?

— Người đi ra ngoài rìa sân khấu, sát chỗ khán giả ngồi, và nói đủ rõ để người ta nghe thấy. Dẫn người đối diện có thể nghe được cũng không sao, vì kịch tức là một lễ định rồi (une convention).

Nhiệm Niệm, Hanoi. — Người viết kịch có nên chỉ rõ trong từng cảnh cách bài trí thế nào không? Hay đó là công việc của người xếp cảnh?

— Nên lắm. Vì ý kiến của người viết

kịch nhiều khi cần cho sự hoạt động hay ý nghĩa của vở kịch theo trí nghĩ của người viết. Tuy vậy người viết cũng chỉ có thể chỉ dẫn đại khái mà thôi, người xếp cảnh vẫn là cần. Người này dần dần theo quan niệm riêng của mình — đồng ý với tác giả — và có khi thêm màu sắc cho vở kịch nhiều lắm.

B. Hanoi. — Một người vợ bạo tàn, bị người chồng hất hủi, bỏ; bèo, muốn tìm ở mình những lời an ủi và muốn coi như người bạn thân. Như thế mình sẽ phải xử sao? Có nguy hiểm gì cho mình không?

— Xử ra đối với bất cứ người bạn gái nào khác, nghĩa là chính đáng và đường hoàng. Còn nguy hiểm thì có nhiều là nguy hiểm, chừng nào mình không chắc giữ mình trước sự cám dỗ chừng ấy. Và nếu sự xum họp của đôi vợ chồng vẫn còn có thể, ta nên tìm cách hòa thuận lại cả đôi bên, đó là công việc tốt.

Có Mộng Trung, Thái-bình. — Mấy người bạn tôi mắc bệnh đau tim nói rằng vì thất vọng nhiều. Vậy thất vọng vì tình nhiều có thể mắc bệnh ấy được không?

— Có người không thất vọng bao giờ mà đau tim, có người nhiều thất vọng mà vẫn không đau tim. Thất vọng có thể khiến cho người suy yếu, hoặc làm yếu bộ thần kinh, hoặc yếu một số phận gì khác, hoặc mắc bất cứ bệnh gì, không cứ gì bệnh đau tim. Thất vọng vì tình cũng như thất vọng vì có khác, vì mất trọn cả bạn. Có điều người ta nói vì tình mà đau tim cho có vẻ « đẹp » và « nên thơ », vì ai tình người ta thì đặt vào quá tình, chỗ quý nhất, người ta trông thế.

Có Mộng Trung, Thái-bình. — Tôi đã bỏ dự luận mà gấu một người dạy học tôi (précepteur). Đối với luận lý Viên-dương thì tình gấu đó có chính đáng không?

— Sao lại không, bất cứ đối với luận lý nào. Mà trong trường hợp này nếu luận lý ngăn cấm là luận lý trái. Người ta nói: nửa chữ cũng là thầy. Nếu không được lấy thầy dạy học thì có có nhiều by vọng ở giá.

Mời các ngài tới nếm các món ăn Tứ-Xuyên tại

Cao lâu Tứ - Xuyên

82, HÀNG TRỐNG, HANOI — GIẤY NÓI SỐ 394

Sẽ được vừa ý vì MÓN ĂN NGON

Cách tiếp lịch sự — Nhận đặt tiệc

CHÍNH THỂ ĐÔNG PHÁP

của HOÀNG-ĐẠO

VỀ thời nước ta còn độc lập, vì thử có công dân giáo dục, ắt ta chỉ nói đến chính thể riêng của toàn quốc Việt Nam. Nhưng, từ ngày nước Pháp bảo hộ đến giờ, nước Nam ta đã chia ra làm ba kỳ, sống dưới ba chế độ chính trị khác nhau : Nam kỳ, Bắc kỳ và Trung kỳ.

Ba kỳ ấy, về phương diện pháp luật, có một điều chung : cả ba đều là bộ phận của xứ Đông Dương của người Pháp, mà ta gọi vắn tắt là Đông Pháp.

Vì vậy, muốn nói đến nước Nam, trước hết cần phải nói đến Đông Pháp, cần phải giải thích thế nào là Đông Pháp, cần phải rõ chính pháp xứ ấy ra làm sao.

Đông Pháp là tên gồm của năm xứ : Bắc Kỳ, Trung Kỳ, Nam Kỳ, Ai Lao và Cao Mên, không kể đất Quảng Châu Văn mà người Tàu đã nhượng lại cho nước Pháp trong một thời hạn là 99 năm.

Đông Pháp thành lập từ năm 1887. Trước năm ấy, năm xứ không có liên lạc mật thiết với nhau : Nam Kỳ vào Cao Mên thì thuộc bộ Hải quân và Thuộc địa Pháp, còn Bắc Kỳ và Trung Kỳ lại thuộc bộ Ngoại giao. Đến ngày 17-10-1887, một đạo chỉ dụ của Thống Lĩnh Pháp đặt ra chức Toàn Quyền Đông Pháp để cai quản tất cả thuộc địa và xứ bảo hộ của Pháp ở Đông Dương. Và, hai năm sau, chức Khâm sứ chung cho Trung Bắc Kỳ bãi bỏ. Từ đó trở về sau, Đông Pháp thành ra một xứ có tính cách riêng, trùm lên cả năm xứ Cao Mên, Ai Lao, Trung kỳ, Nam kỳ và Bắc kỳ. Vì thế ta phải phân biệt ra hai phần 1) chính pháp của toàn thể Đông pháp 2) chính pháp của riêng mỗi xứ.

Toàn thể Đông Pháp đặt dưới quyền một vị toàn quyền. Nhưng nếu vị toàn quyền ấy cai trị cả xứ, vị ấy không có quyền lập pháp, là quyền tối cao ở thuộc địa cũng như ở nước độc lập.

Quyền tối cao ấy ở trong tay ông Tổng thống pháp, và vì vậy, người ta đã bảo rằng Đông pháp, cũng như một thuộc địa khác, sống dưới chế độ chỉ dụ.

Chế độ ấy có từ đời Napoléon III. Nguyên hiến pháp năm 1852 của pháp, điều thứ 27, có tuyên bố rằng Thượng Nghị viện (sénat - viện

lập-pháp hồi bây giờ) sẽ đặt ra một đạo luật làm biến pháp cho thuộc địa. Vì vậy, ngày 3-5-1854, viện Sénat thảo một đạo luật, gọi là sénatus consulte, mà đến bây giờ vẫn còn thi hành ở hết thảy thuộc địa Pháp.

Đạo luật ấy chia thuộc địa Pháp ra làm hai hạng. Một bên là những thuộc địa cũ, gồm có các đảo Martinique, Guadeloupe, Réunion, được ít điều bảo đảm cho quyền lợi của mình : thì dụ về một vài việc quan trọng, về luật bỏ hay về luật hình muốn thay đổi, một đạo chỉ dụ của ông Tổng thống Pháp không đủ, cần phải có một đạo luật. Một bên là hết thảy các thuộc địa khác, trong đó kể cả những thuộc địa mới về sau mới có, như xứ Đông Pháp. Đối với các thuộc địa này, đạo sénatus consulte 1854 định rằng : « Hoàng đế định hiến pháp những thuộc địa ấy bằng chỉ dụ cho đến lúc nào có một đạo sénatus consulte khác định đoạt ». Đạo sénatus consulte ấy mãi đến khi hoàng đế Napoléon bị truất ngôi cũng không thấy xuất hiện. Thế rồi đến lúc nền cộng hòa thành lập, đại hội nghị lập hiến pháp cho nhân dân cũng không thấy nói đến thuộc địa. Bởi vậy mãi đến bây giờ, các thuộc địa Pháp vẫn sống với chế độ chỉ dụ. Duy trước thì là chỉ dụ của ông tổng thống.

Trong chế độ ấy, ông tổng thống được quyền tùy nghi thay đổi luật pháp ở thuộc địa. Ông ta có thể tự đặt ra luật để ban hành, lại có thể tuyên hành một đạo luật của mẫu quốc ở thuộc địa. Đạo luật ông ta tuyên hành đó, không có tính cách một đạo luật nữa, mà chỉ còn là một chỉ dụ ; ông ta có thể thảo một chỉ dụ khác thay đổi đi, trừ ra khi nào trong đạo luật đã có sẵn một điều lệ nói rõ rằng đạo luật ấy áp dụng ở các thuộc địa.

Chế độ ấy nguyên thủy cũng có đôi chút ích lợi. Lúc một xứ nào mới thành thuộc địa, kẻ cũng cần tổ chức qua loa và nhanh chóng. Chế độ chỉ dụ khiến người ta đến cái kết quả ấy một cách dễ dàng : thảo chỉ dụ đã mau chóng, và nếu làm, thay đổi chỉ dụ cũng mau chóng.

Nhưng chế độ ấy chỉ có lợi lúc ấy. Đến lúc thuộc địa đã có tổ chức hẳn hoi rồi, thì sự mau lẹ lại là một điều hại lớn. Một đạo luật cũng như một tòa nhà xây kiên cố. Muốn cho đủ bảo đảm là một đạo luật có giá trị, phải dự

thảo cho cẩn thận, bàn luận cho sát lý rồi mới đem thi hành được, và một khi đã thi hành, thay đổi phải khó khăn mới mong sự thay đổi có một nguyên nhân chính đáng. Chế độ chỉ dụ còn có một điều hại, là không nhìn nhận kỹ sự nhu cầu riêng cho từng xứ. Thường thường, người ta mô phỏng theo đạo chỉ dụ đương áp dụng ở một thuộc địa này để làm một đạo chỉ dụ cho một thuộc địa khác, quên đi rằng hai thuộc địa khác nhau như Đông Pháp và Tây Phi châu không có lấy một đặc điểm chung.

Vì vậy chế độ chỉ dụ không còn ai bênh vực nữa. Các nhà tư tưởng đều cho chế độ ấy đã hết thời, không hợp với trình độ thuộc địa, nhất là trình độ xứ Đông Pháp nữa. Đã đến lúc thay đổi lại cả chính pháp rồi. Và ai nấy đều công nhận rằng sự thay đổi ấy cần có tính cách dân chủ, nghĩa là hợp với các nguyên tắc của nền cộng hòa Pháp và hợp với nguyện vọng của thuộc dân. Muốn thế, không còn gì bằng là lập ra một hiến pháp cho Đông dương, hay ít ra là cho dân tộc Việt nam ở trong ba kỳ, là một dân tộc đã tiến bộ một cách nhanh chóng. Hiến pháp phải là công trình của nghị viện Pháp, sau khi đã thỏa hiệp với Đông Pháp và nghiên cứu kỹ lưỡng mọi sự nhu cầu của xứ ấy.

Như vậy, mỗi đạo luật tuyên hành ở Đông pháp mới nhìn nhận đến sự nhu cầu riêng của Đông pháp, và nhân dân Đông pháp mới được tham dự đến việc công trong xứ mình.

Nhưng đó mới là điều mong ước.

(Còn nữa)
Hoàng Đạo

TOMBOLA ÁNH SÁNG

Số độc đắc : Tòa nhà gạch số 154^A phố Duvillier, Hanoi, giá 3 000\$
Ngoài ra còn 50 lô khác có giá trị.
Ngày mở số nhất định : 12 Novembre 1939

MỖI VÉ : Op 30

Có gửi bán ở Báo quán Ngày Nay và Đoàn-sở Ánh Sáng, số 28 phố Richaud
«Các bạn xa gần nhận vé bán xin kíp gắng sức lên, và nếu không thể hơn được nữa, thời xin gửi trả vé ngay, vì hiện nay ở Đoàn sở không có đủ để bán».

Thuộc quân
và xì - gà

Hút êm đọng

và thơm ngon

MELIA

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd 21, Bd Henri Rivière - HANOI

Về những chuyện chức tước. Anh tôi tôi thấy tôi năm nay được hàm ki rồi, nhân đó, anh khoe những cụ Huông, cụ Thị ở xóm anh và những đám ăn khao. Tôi miễn cưỡng trả lời, và muốn xoay câu chuyện, tôi ngờ ý muốn ra vườn chơi.

Cần ung dung đứng dậy, chậm rãi bảo :

- Tôi đem anh ra coi mấy cây cảnh tôi uốn, đẹp lắm.

Vườn ông Nghè cũng khá rộng, trồng toàn chuối và cau. Ở góc vườn, anh Cần đặt mấy chậu quất, lan, sung.

Anh giờ tay chỉ mấy chậu cảnh :
- Anh xem, hai chậu bạch lan này quý lắm. Hoa trắng bóc, có người hỏi mua sáu chục tôi chưa bán đấy.

Anh ngồi xuống trước mấy chậu quất, chậu sung đã có trái. Anh mơ màng nhìn nhánh uốn cong buộc giây. Anh sửa những nhánh quất, huộc lại mấy cái giây. Anh cười giãi bày cho tôi những công phu về cách uốn quất thành hình.

- Cây này tôi chăm nó đến ba tháng rồi mà chẳng ăn thua chi cả.
- Anh thanh nhàn thật, chứ anh chẳng làm chi khác nữa à?

Cần đáp lại, thản nhiên :
- Anh tính buôn bán thì có mớ rồi, với chị Lãnh đó rồi, còn tôi cả ngày coi sóc nhà cửa, vườn rược, vui thú với quyển truyện, chậu cây...

Tôi mỉm cười, chưa chắc nhận rằng trong lúc anh Cần tôi uống chè tàu, đọc tiểu thuyết thì ở Nghè và chị Lãnh dầm mưa dãi nắng chát ót từng xu, từ sáng đến chiều. Hai người nhàn rỗi, sống vô tư lự.

Tiếng o tôi gọi với, nghe vang cả vườn :

- Cần ơi, giặc anh vô ăn cơm con. Giữa phần, mâm cơm gỗ đầy cả đĩa đồ ăn; chả, giò, thịt, có nhiều, nhiều lạ. Thảo nào bàn sáng đến giờ cứ thấy hai mẹ con lúi húi trong bếp mãi.

O tôi vừa xới cơm trắng bóc, mùi thơm phức, vừa nói :

- Cơm chẳng có chi, con ăn tạm cho vui. Chẳng mấy khi con tên thế mà o chẳng làm gì cả.

Tôi lại nhắc cần khi sáng :

- Đó, o lại đưa đây rồi. Nếu thế thì cháu chẳng lên nữa đâu. Cơm lính đình như bữa tiệc mà o còn nói khiêm mãi.

Cô tôi bảo :
- Mò i co chi mô ? Cháu cứ

BÀ NGHÈ

(Tiếp theo trang 16)

thiệt tình cho.

Anh Cần cầm đũa mời, rót rượu ra cốc nhỏ ung dung đặt trước mặt tôi :

- Anh soi rượu.
Tôi khoát tay từ chối :

- Tôi không biết uống rượu ta.

Anh cười bảo :

- Làm trai mà chả biết « tửu », xoàng quá !

Anh khoan thai, nhấp rượu, mồm khà khà như một ông nghiện rượu chân chính. Anh từ tốn gắp đồ ăn, vẫn giữ cái vẻ phòng lưu, đài các của một vị công tử.

O nghề mời mọc tôi luôn; o cứ giục tôi gắp món chả này, món cá kia, hai mẹ con ăn uống đụt đề, còn anh Cần không hề để ý đến xung quanh, cứ ung dung nhâm rượu.

O tôi đem xong bát cơm cho tôi, kể lể :

- O đi buôn xuống Huế luôn hay đi qua trường cháu học, nhưng không dám vô hỏi cháu. Nhớ cháu thì nhớ chứ ngại lắm.

- Vì sao o ngại, o ?

- O ăn bận làm lữ, rách rưới, và hôi cháu, anh em bạn học lại cười cháu, càng thêm tội.

Tôi động lòng, nhìn cái áo đen cũ, rách một miếng to nơi vai, của bà nghè. Tôi đáp :

- O nghèo thì cháu can chi mà xấu hổ. Nghèo mà cứ sạch sẽ, thật thà thì thôi, ai dám cười mình ?

Bà nghè bĩu môi :

- Rửa mà có người họ thấy rách rưới họ khinh cháu à O ngại như vậy mà o không vô thăm đó. Con ông Thị mà có người cô ăn mặc lam lũ như o đây mà không thẹn à.

Tôi cười bảo :

- Ông Thị nào rửa o ?

- Cậu còn vô mái. Thầy anh ở nhà thị độc hay thị giảng chỉ đó chứ phải ít hay sao.

- Con cũng không nhớ « độc » hay « giảng » nữa. Mà nhớ làm gì.

Muốn chọc tức bà chơi, tôi đứng định tiếp theo :

- Chức tước mà mào chi o ? Bây giờ khác, trước khác, nay người ta chỉ lo khối dúi rách là được.

Bà nghè trợn mắt :

- Anh này nói mới lạ chứ.

Chức tước thời nào họ cũng trọng chứ. Xưa ông anh thị độc nhất

làng ăn thủ chỉ, thì nay cậu giáo ngoài cũng thị độc, cũng thủ lợn, thủ bò, đời nào cũng vậy, người ta cũng qui phạm hàm chức. Hừ ! cái anh nói chi mà nghe lạ quá.

Muốn giãi hòa tôi cười xòa :

- Cháu nói chơi đó mà. O đừng giận nhé.

- Có rửa chứ ; o tưởng con nói thật thì o bực mình lắm đó. Con coi chứ hàm gì người ta cũng trọng

hướng chi hàm thị độc. Dượng cháu trước cũng được hàm lâm trước tác, người ta kêu quan hàn ồm lên cả.

O tôi hơn hờ chỉ cho xem cái bằng

hàn lâm được kính cần treo giữa nhà, dán trong khung gỗ sơn son.

Chị Lãnh ăn hối hả hai, ba chén cơm rồi đứng dậy rón rén xuống bếp.

Tôi hỏi :

- Chị Lãnh sao ăn ít vậy o ?

- Ấy tính nó vẫn thế đấy. ít ăn, ít nói.

- Chị ấy đã ai hỏi chưa o ; o định gả cho ai chưa ?

- Cũng có hai ba chỗ con nhà khá giả đến muốn hỏi nó nhưng cũng chưa vớ ý o nên o chưa gả.

- O còn chê gì đấy ?

O tôi ngồi lê sát cạnh tôi nói nhỏ, một cách kín đáo :

- Chẳng đâu chi cháu, họ con nhà giàu có trong xóm cả, nhưng toàn bọn trọc phú, nhờ buôn bán gặp thời, chứ cũng không con ông cháu cha chi. Minh tuy nghèo đói nhưng cũng giòng quan, chẳng lẽ đem thân cho họ.

Tôi muốn nói lại nhưng sợ làm mất lòng o nghề, lại im.

O nghề và tôi ăn rốc trước anh Cần; nửa giờ sau anh mới uống hết ly rượu cuối cùng, đứng dậy đứng định ra sau vườn. Chị Lãnh lúi húi dọn mâm đem xuống bếp.

Tôi hỏi nhỏ :

- Đạo này, cháu chắc o buôn cũng khá lắm phải không ?

Bà với cái ống sành nhỏ tròn :

- Nhờ trời chẳng ní bán được tiền tiền rửa. Cũng đủ ăn nhưng chật vật lắm cháu à.

- O và chị Lãnh ngày nào chẳng mệt hê ?

O tôi lắc đầu :

- O thì cũng chẳng khổ chi cho lắm, chỉ tội con Lãnh, đêm thức

khuya đến một giờ mà sớm mai tung kung đã dậy đi.

- Anh Cần ở không vậy luôn, sao o không kiếm việc cho anh ấy làm ?

O tôi thờ dài :

- Thì con nghĩ biểu nó làm chi chứ. Làm thầy thông, thầy kỹ thì không đủ chứ ; nó học đến lớp thì xin thôi học ; còn làm thợ thì chẳng đáng.

- Sao chẳng được ?

- Con ông nghè ở ông nghè làm muốn lợ cười chết O có quen với một cụ Lớn trong bộ nên cũng nhờ cụ chạy đùm cho nó cái « Ấm sinh » đó. Ông Ấm đi làm thợ may, thợ cúp, thợ nề, chân nghề có để coi không ?

Tôi lặng thinh, không đáp.

O tôi lợp miếng nước chè với nói tiếp.

- O làm ra bao nhiêu tiền cũng trút về phần nó cả. Hiếm hoi chỉ được mình nó là con trai, nên cũng phải cưng chiều nó một tí.

Tôi nghĩ đến bộ áo quần sạch sẽ, thơm mát của anh Cần : cái áo lương, cái quần cắt há mới, cái áo cánh lụa. Và tôi nghĩ đến sự hy sinh nhẫn nhục của hai người đàn bà.

Họ nhịn ăn, họ nhịn mặc, họ chịu đói, chịu rét để con trai và em trai họ có thêm một ít sung sướng và giữ được cái vẻ phòng lưu.

Cách một tháng sau tôi lên chơi lần nữa.

Bà hơn hờ cho tôi hay rằng anh Cần mới được người ta ban cho cái « Ấm sinh ». Còn chị Lãnh thì O gả cho một thầy kỹ ga ở trong Quảng ngã.

Cái sung sướng của o tôi có một kiểu hãnh mãn nguyện ở trong.

Khánh Quang

Mua tem cũ

Cần mua giá cao tem Đông-dương, Pháp hạng to nhỏ ; giá từ 1500 đến 4500 một trăm cái. Tem nhỏ chỉ mua thứ tem phạt hay service 1p.00 một trăm, các thứ nhỏ khác 1p.00 một nghìn. Nhiều bạn có vài cái tem nhỏ xin đừng gửi về vì rẻ lắm. Có tem khổ lớn hãy nên gửi về.

Ng. k. Hoàn

47, Bloc-khaus-Nord — Hanoi

VỎ-ĐỨC-DIÊN
KIẾN TRÚC SƯ

8 Place Négrier
HANOI — Tel. 77

Thuốc đánh răng sát trùng
ECLAT D'ARGENT

hương thơm, nhiều bọt

Chế tại PHARMACIE DU BON SECOURS
Mme NGUYỄN BÌNH HOÀNG
52, Bd. BÔNG-KHÁNH, 52 — HANOI

Có bán khắp mọi nơi. Cần đại-lý độc quyền ở
NAM KỲ, LÀO, CAO MÉN
Mời các nhà buôn viết thư về thương lượng

MODERNA

Máy y phục Phụ Nữ,
Bán các hàng mùa thu,
Lựa nội hóa các màu,
và đồ trang sức phụ nữ.
Nhận nhuộm và nhuộm hàng.

23, Avenue de la Cathédrale
HANOI
Trước cửa nhà thờ lớn

Người ấy hãy còn biết cười

(Tiếp theo trang 9)

Người ta lập ngay những hội khảo cứu về tiếng cười, và bán những đĩa hát thu tiếng cười của chàng thi-sĩ, mà những máy phóng thanh truyền ra khắp nước và không lúc nào ngừng. Một người thiếu nữ xui giục bởi cái trí bất chước một hôm luyên tập để cười: đó là theo lời tổ cáo của những viên cảnh sát của Bombadoso; họ bắt chặt được cô ta trong một cánh đồng đang cố gò mình lại. Người thiếu nữ được người ta đem chữa bệnh... và nhận được một tờ báo trước.

Trong khi đó, chàng thi sĩ vẫn là tù nhân của Bombadoso. Người ta trọng đãi anh chàng, vì anh chàng được coi như thứ của báu của nhà nước (mà thực ra nhà nước chỉ có một thứ ấy làm của báu), nhưng không vì thế mà họ thả anh chàng ra. Người ta cấm không cho anh chàng được tiếp cô Félisa và cấm thư từ với người thiếu nữ. Khi có những quý khách ngoại quốc đến yết kiến Bombadoso, người ta lại ra lệnh cho anh chàng cười, cũng như khi có từng đoàn du lịch lớn ở các nơi đến; tuần lễ nào cũng có những đoàn này. Nếu anh chàng từ chối, nói rằng không còn sức cười nữa, người ta liền đưa ra trước mắt anh chàng bức chân dung Bombadoso; thế là, lại một phen nữa, tiếng cười bằng vàng lại chạy khắp lượt thế giới.

Nhân một dịp kia có ông thủ tướng nước Anh đến. Đó chẳng qua cũng chỉ là một kẻ nỏ lệ chính của nhà độc tài nước Anh... tuy vậy, ông ta vẫn giữ cái chức hiệu là thủ tướng. Ông này chân người ngoài như hai cây kẹo và mặt thì y như một bức địa đồ xứ Buda-bá. Ông ta già quá chừng quá đời... vì người nước Anh bao giờ cũng hội hợp sự khôn ngoan từng trải với sự già nua. Tiếng cười, đó là điều quyết nhiên - trước kia ông ta cũng đã là một người sống.

Ông ta được phép vào truyện trò đối diện với chàng thi-sĩ.

Ông ta ngắm cái vẻ đẹp trai của anh chàng hồi lâu, rồi chậm rãi hỏi:

- Ông có thực còn sống ?
- Bấm điện hạ còn sống làm chứ !
- Ông gọi ra trong tâm trí tôi những việc xa ghê xa gớm mà bây giờ tôi không dám nhớ lại: những vườn cây quả ở miền Kent; một vườn hoa gần-bè; một người đàn bà đã...

Ông ta yếu ớt khoát tay:
- Chọc ! Bây giờ còn cần gì nữa ? Nhưng mà... có thực rằng, có chắc chắn thực rằng ông cười được không ?

- Bấm điện hạ thực thế. Ngài cứ nghe đây :

Rồi chàng thi sĩ cất tiếng cười.

Bỗng chàng ta ngừng bật, vì ông thủ tướng vừa giấu mặt vào hai bàn tay và khóc. Ông ta cố nén tiếng nước mắt thì lâu rồi ngừng

đầu lên và khẽ the the giọng bảo chàng ta :

- Cốt nhất là ông đừng cho ai biết nhé.

- Vâng. Xin điện hạ cứ yên tâm. Nhưng ngài phải coi chừng đó... kẻo ngài lại thấy ngài cười bây giờ đấy. Tiếng khóc với tiếng cười thường là con sinh đôi. Tôi đoán quyết rằng chưa hết tuần lễ này ngài đã bật lên cười.

- Không... tôi không được cái may mắn ấy... tôi phải trở về nước. Anh ngay bây giờ đây.

Câu chuyện nói đến đó thì hai người phải xa nhau và từ đó không bao giờ chàng thi sĩ lại được thấy ông thủ tướng nước Anh nữa.

Hết tuần này sang tuần khác qua đi, những chuyện nhiều biến kế tiếp nhau khiến cho Bombadoso ngạc nhiên và bối rối. Nhà độc tài không những nhìn thấy tiếng cười có cơ ảnh hưởng quyết rũ hơn thiếu niên, ông ta còn thấy trong trường quốc tế ít nhiều phản động lực có tính cách đáng lo ngại. Báo giới nước ngoài đăng những bài trong đó người ta công nhiên nói rằng: « Nếu Bombadoso biết cái cơ lại sao « người biết cười » của ông ta bật lên cười, thì có lẽ ông ta không đến nỗi lấy làm sĩ diện đến thế. Dẫu sao, tiếng cười không phải chỉ vì ngẫu nhiên mà trở lại xứ sở Bombadoso. Thực ra, mọi người đều có thể biết việc đó từ trước rồi... Và những câu khác theo một giọng như thế.

Các báo lại còn đăng những bức vẽ chế riễu, trong số đó có bức hình dung Bombadoso nổi giận và có những điệu bộ cứng nhắc và lộ bịch - quai hàm bằng thép và bàn chân bằng đất sét - và, ở dưới, câu chú thích sau này: « Để xem mà chết cười ! »

Còn lời đình chưa kịp người, nhà độc tài lại được tin, do đội thám tử bí mật báo cáo rằng một số người cười vừa bị tố giác bởi những người điều tra chắc chắn. Nhiều người thiếu phụ ở nhiều nơi trong nước, bắt đầu cười mỗi ngày một nhiều lên. Bọn ấy khuyến khích cho bọn thanh niên theo gương họ. Ta có thể nói, không ngoa, rằng trong nước sắp bị cái nạn dịch

buồn cười. Theo ý kiến đội thám tử bí mật, thì phải liệu thì hành những phương nghiêm ngặt để tẩy trừ cái dịch ấy đi, nếu không thì lực lượng quốc gia sẽ bị nguy ngập trong trận thế giới chiến tranh, là trận thế nào cũng sẽ chắc chắn phát động trong một vài tuần lễ nữa.

Bombadoso đứng phắt lên, và giờ nhuần điệu bộ đương oai nhất trong tài nghệ của ông ta. Rồi hô hét lên những giọng dữ dội :

- Tiếng cười bắt buộc phải sưng công !

Nhưng lời đe dọa ấy không thể thực hành được. Vì người ta cười do nhiều chuyện tình cách khác nhau. Không những thế mỗi người lại cười theo một kiểu. Bao nhiêu sức cố gắng để hợp nhất tiếng cười đều là một sự thất bại thô lỗ.

Bombadoso bèn định thì hành những phương quyết liệt.

Ông ta tuyên cáo quốc dân.

Ông ta truyền đại lệnh tập trung quần chúng. Trong đại thị ở trung tâm thành phố bằng ngàn hàng muôn người đổ ra. Kề cận thời. Phi cơ bay trên những bọn người tụ tập. Những luồng ánh sáng đỏ chiếu ở phía trên những đám đông. Không biết chừng nào là cơ sở phát phối trước giờ.

Bombadoso, đứng ra ngoài ban công dinh thự của ông ta. Một tiếng tu ỳnh hô rung trời chào đón.

Bombadoso, cổ dướn người cho thực cao lên, gào :

- Các đồng chí mặc sơ mi !

Ngay lúc đó... một tiếng cười tràn mạn lên.

Tiếng đó phát sinh ra do một người đàn ông thấp bé đã để cho mọi người nghe thấy mình cười. Hắn ta bị chết chế n tức thì, nhưng không ai làm mất được câu chuyện ấy: một anh chàng (thấp bé đã chế riễu vĩ nhân Bombadoso).

Báo chí ngoại quốc đăng cái tin ấy bằng những chữ rất lớn, nhưng mà họ không chỉ thế mà thôi: đột nhiên họ lại còn tìm ra rằng « Người biết cười » chỉ cần nhìn chân dung của Bombadoso cũng đủ phá lên cười. Các nhà báo chú ý đến ảnh hưởng của việc ấy bằng những lời bàn chế riễu.

Bombadoso trở nên lộ bịch.

Trong một sự cố sức tuyệt vọng để giữ vững cái giá trị đã lung lay, ông ta ra hết lệnh này đến lệnh khác. « Người biết cười » từ giã không được cười nếu không có phép chính thức. Tất cả những đĩa

cười của hắn sẽ bị phá đi. Kề nào dám tự tiện cười sẽ bị chặt đầu. Từ giã sẽ không còn bán cái gì về cái cười nữa. Và có như thế.

Nhưng những đó không có hiệu quả gì. Bombadoso thấy rằng cái cười bây giờ có nhiều người theo làm. Những chữ rất cũ kỹ bấy giờ lại tìm thấy cái công dụng cũ. Nhiều người công nhiên thú rằng họ cười vì họ tự thấy « vui » và « bằng lòng », « dễ chịu » và « đầy vui tươi », và có ai có thể khác rằng vui, bằng lòng, dễ chịu và đầy vui dưới... luật lệ thần tiên của ân nhân Bombadoso ?

Trước cái tình thế tuyệt vọng ấy, Bombadoso bèn nghĩ một phương pháp rất khôn khéo.

Ông ta triệu ông chánh sở mật thám và tỏ cho ông này biết cái ý ông muốn « người biết cười » ra khỏi nước. Cái dự định ấy là sau cùng, tuy rằng sẽ làm thiệt cho kỹ nghệ du lịch. Nhưng không có phương kế gì khác. Người biết cười phải chuẩn bị, chứ không phải bị đẩy.

Ông chánh sở mật thám trả lời rằng rất có thể dễ dàng dự bị những cách cần. Đã mấy tuần rồi, nhiều taysai của một nước ngoài cô dự « người biết cười » sang nước họ, và họ định cả bắt cóc anh ta nữa. Tuy thế người biết cười còn chưa chịu. Anh ta luôn luôn đòi gặp một người đàn bà trẻ tên là Félisa. Anh ta vừa mới tuyên bố rằng sẽ không cưới nữa, nếu họ còn không cho phép anh ta gặp Félisa.

Nhưng đến đây, Bombadoso ngắt lời ông chánh mật thám :

- Nếu ông không trông nom bản nữa, hắn sẽ bị bắt cóc. Có phải thế không ?

- Chắc chắn thế, ông chánh mật thám trả lời.

- Như vậy, thả hắn ra ngay lập tức. Và nếu qua ba ngày mà hắn còn ở đây, sở mật thám sẽ có người khác đứng đầu, còn đầu ông thì sẽ mất.

Ba đêm sau, Félisa đang ở trong căn phòng nhỏ ở trên thượng tầng của tòa lầu không lồ. Bỗng nhiên, cửa mở to ra, nhà thi sĩ chạy lại gần và đặt những hôn lên người thiếu phụ.

- Em có muốn đi trốn với anh không... Hai phút nữa. Có một cái tàu bay đợi anh.

- Nhưng... mà...

- Nghe đây ! Họ không dám giữ anh ở đây. Không phải họ sợ gì anh, nhưng mà họ sợ cái sức mạnh truyền lây của tiếng cười. Nó đục rủa tất cả cái lâu đài sợ hãi mà họ đã dựng lên. Họ bèn để những kẻ thù của anh bắt anh đi. Những kẻ này chưa sợ cái cười... ít ra họ chưa sợ bây giờ. Nhưng rồi họ sẽ sợ. Hãy theo anh, Félisa. Cùng nhau, chúng ta có thể làm được nhiều truyện to. Em hiểu chưa ? Cùng nhau, chúng ta sẽ đập đổ tất hết cả những trở ngại.

Cái đẹp và tiếng cười sẽ cứu vớt thế giới !

Vài phút sau, một chiếc tàu bay cất cánh, yên lặng như một con chim, trên tinh thành đang an nghỉ.

Claude Houghton

Bán theo giá bên Pháp

CÁC THỦ BÚT MÁY :

Ngòi thủy tinh : Kaolo

Ngòi vàng : Semper-Eric - Bayard

Mercier - Scriptor - Watterman - Unic

giá từ 2p.20 đến 31p.00

Có máy ở Đức mới sang để khắc tên họ quý ngài vào bút không tính tiền và lấy ngay được.

MAI - LINH

60-62 Cầu đất - Hảiphong



GIẤY VIẾT THƯ

Ta có rất nhiều hạng giấy viết thư, tùy ý thích của mọi người. Thư viết cho bạn bè thường dùng giấy « papier format anglais hay in-8 coquette ». Giấy trắng và hạng lót bao giờ cũng lịch sự và nhã nhặn. Viết giấy trắng hạng rẻ tiền cũng không phải là vô lễ, nếu ta viết cho người dưới hàng ta, trái lại như thế còn thân mật nữa. Khi viết cho người hàng trên ta lẽ tất nhiên là phải dùng giấy thật tốt và thật trắng.

Ngoài thứ giấy trắng còn thứ giấy màu. Dùng giấy màu tỏ ra ta có linh hào nhoáng, nên dùng vào việc mời ăn cưới.

Trong lúc giao dịch thương g cũng có thể dùng giấy màu được nhưng đừng dùng thứ tươi quá hoặc thắm quá. Đã dùng giấy màu thì phải viết dùng phong bì cùng màu và mực cũng phải ăn hòa hợp với màu giấy ấy.

Không nên dùng những giấy khổ dị thường như hình tam giác hoặc bề dài dài quá. Như thế tỏ ra ta là người hiểu kỳ, bất lịch sự, có khi làm bạn ta phải tức cười.

Một điều rất quan trọng trong lúc viết thư là bao giờ cũng phải dùng giấy hai mặt (feuille double). Dùng giấy một mặt sẽ tỏ ra ta là một người biền lậ và vô phép một cách hiểm có.

Viết thư lên người trên, hoặc người có chức sắc phải dùng giấy « papier-ministre » hay giấy « format anglais », lẽ tất nhiên là trắng và tốt. Phong bì cũng cùng hạng giấy và màu trắng.

Cách gấp giấy thư cũng có kiểu, tùy theo phong bì to nhỏ. Nhưng phần nhiều người ta gấp làm tư : nếp thứ nhất theo bề cao và nếp thứ nhì theo bề rộng.

Không còn gì vô ý thức bằng bỏ thư mời ăn cưới vào trong phong bì « format anglais ».

Dùng « carte correspondance » cũng như dùng giấy viết thư, nhưng phải viết vẫn thẳng, không được lịch sự-mãng và chỉ nên dùng trong tình bạn bè cùng trong gia đình thôi.

Dùng « carte lettre » trong những lúc không quan hệ mấy, như mua hàng, hoặc mời hay nhận đến chứng kiến. Cách dùng như thế rất hợp song không được long trọng và thân mật. Không bao giờ nên dùng vào việc mời ăn cưới hoặc chia buồn.

Dùng « carte postale » thật giản tiện, người ta thường viết lời cảm ơn hoặc trao đổi tình liên lạc và thường thường gửi lúc người ta đi du lịch, đó là một kỷ niệm rất hay.

Carte de visite có nhiều kiểu và nhiều khổ khác nhau. Tên tuổi cũng có nhiều lối in khác nhau, tùy ý thích của mọi người. Có thứ in nổi, có thứ in bằng bản kẽm, hoặc bản đá trên giấy carton, bristol. Cả ba thứ đều lịch sự và dễ coi, miễn là bao giờ cũng giữ được trắng trẻo, không nhàu nát.

Trên carte chỉ nên đề họ, tên, biệt hiệu, nghề nghiệp và địa chỉ. Chớ nên khoe khoang dương lên đó những

chức sắc cùng phẩm hàm.

Nên in bằng mực đen. Nên dùng ít trong khi thay cho thư từ Chỉ nên dùng trong lúc đến thăm nhà bạn mà bạn đi vắng, hoặc chúc mừng ngày lễ, hoặc ngợi khen và cảm ơn.

Cũng như giấy màu, mực màu không nên dùng trong giấy chia buồn hoặc giấy cáo phó. Chỉ nên viết trong thư gửi cho cha mẹ, bạn bè, anh em. Tóm lại mực đen, giấy trắng dùng trong trường hợp nào cũng được, vừa lịch sự vừa nhã nhặn.

Thư từ hỏi thăm nhau không nên đánh máy chữ. Đánh máy sẽ làm mất hết tình thân mật. Thư tình mà đánh máy thì người ta làm gì còn có cái thú gửi ra coi lại những nét chữ giẻo giang, cổ lẩy hết gân tay mà nắn nót của người yêu.

Địch Lương

Theo : la correspondance de tout le monde - Le Secrétaire Universel, và Le Parfait Secrétaire.

Quần áo dệt CéCé có đủ các hạng

Chemisette — Maillot de bain -- Pull'over.
Gilet croisé — Gilet dame — Blouson.
Veston — Slip — Mi-bas sport — Bas
Scout — Chandail — Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hăng dệt

Cu Chung

100, Rue du Coton
HANOI

Nước hoa LES YEUX NOIRS.
FORVIL

là một
thứ nước
hoa mới

có một
mùi thơm
mê hồn

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN
COMPTOIR COMMERCIAL
n° 59, rue du Commerce, HANOI

Mách giúp

MỖI GIA ĐÌNH NÊN BÈ Y ! KHI HỮU SỰ KHỎI RỐI TRÁI !

Mùa hạ năm nay khi trời rất nóng bức, bệnh « Cảm nhiệt » phát sanh rất mãnh liệt, hiện đã làm cho lắm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh hôn mê, lâm liệch, Sốt, Trá, nhức đầu v.v., hãy nhớ tìm cho được thuốc « BÁC-ÁI TRẦN CHÂU TÂN » thời bệnh trong 15 phút, lành bệnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư va 3 cái có dán thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhân dược » trị độ 50 bệnh nhưn.

BÁC - AI

100 Bó Tổng-độc-phương — CHOLON

hãy trị bệnh bằng thuốc chuyên môn

Đào phê linh dược

Trị các bệnh ho mới phát, ho khan có đàm, tắc tiếng. Ho gà, có thal ho, để rồi ho sần bọt. Ho lâu năm, đờm lợn cợn xanh, đen, có huyết. Ho lao. Hai chũ vai đau, đầu xây xẩm, mất ngủ, ón lạnh, xột xa trong phổi. Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1.00

Phụ nữ bạch yến

Trị kinh nguyệt không đều, hay trôi sọt. Huyết kinh bầm dợt, huyết kinh khi nhiều khi ít. Tử cung sưng, có mủ, đau trắng da dưới, huyết trắng ra nhiều. Người mất máu, mất xanh, đau thất lượng. Uống trong 1 hộp Bạch yến-hoàn thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết Bạch-đái. Mau có thai.
Giá mỗi hộp 1p.00.

Gửi Contre Remb. do :

VẠN-HÓA 8, Cantonais, Hanoi
VÔ-ĐÌNH-DÂN

323, Rue des Marins — Cholon
ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu-Đốt Hảiphong
Nguyễn-văn-Đức, 11, Rue des Calcaes — Hanoi

PHỤC HƯNG

Lâm Duyệt-tuyệt là cái đặc điểm của thuốc

Nhiều bạn phần nản thuốc Di-tinh chỉ trị tạm thời. Còn sống thì hết bệnh, mà nghĩ thuốc, bệnh trở lại như xưa.

CỔ TINH ÍCH THỌ hoàn của PHỤC HƯNG Y QUÁN bảo chế không có như vậy. Sẽ dĩ được tin dụng nhều, là nhờ ở chỗ : BỆNH KHÔNG BAO GIỜ TRỞ LẠI.

Bệnh mộng-tinh, di-tinh, nhẹ trong 1, 2 năm nặng 2 hộp là thật mạnh. Bệnh hoạt-tinh, nặng 5, 7 năm nặng nhiều lắm 5 hộp, là không còn bao giờ tái trở lại nữa.

Cái đặc điểm của CỔ TINH ÍCH THỌ là ở chỗ ấy.

Giá mỗi hộp 1p.00.

CỔ-TINH ÍCH-THỌ

(Gửi Contre Remboursement)

Tổng phát hành phía Bắc :

VẠN-HÓA 8 Cantonais, Hanoi

Tổng phát hành phía Nam :

VÔ-ĐÌNH-DÂN 323 Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu-Đốt Hảiphong

Nguyễn-văn-Đức, 11, Rue des Calcaes — Hanoi

CHỈ GIÙM

Ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khặc khặc, ho có đàm trắng, xanh vàng, hôi thối, bình thường có khi bị bệnh nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc gia truyền của cụ Trạinh Hải Long (nội tử ông đốc học hào). Thuốc đã cứu sống muôn ngàn người. Có 2 thứ (thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông :

TRẠINH-VĂN-BẢO, Directeur Ecole
Villa n. 110 rue Vassoligne
Tânđinh, Saigon

Trưa quý ông,
Trưa quý bà

ti sinh nở, lúc thể thao?
H-Kỳ Rượu-Chối sủa vào khỏi
ngay!
ở chân, chấy mán, dứt ngay?
m hàn, cảm thử sủa ngay khỏi liền!

Hộp lớn 135 grs. : 0p.60
Hộp nhỏ 75 grs. : 0p.35

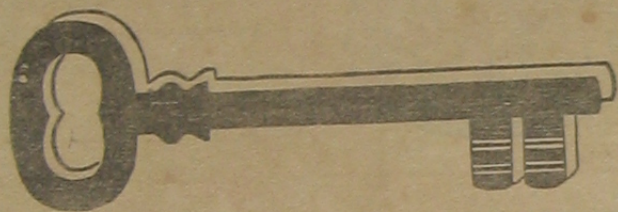
Hỏi ở các nhà Đại-lý:

PHÒNG TÍCH « CON CHIM »

Khắp Đông-đương có treo cái biển tròn



Biểu các ngài cái chìa này



để mở coi

Gia đạo, tiền tài, công danh, vợ con,
tình duyên, bệnh tật...

Chỉ cần gởi tên họ, tuổi, chữ ký và 9
hào hoặc 15 con tem 6 xu.

Mtre Khanhson

38 JAMBERT - HANOI



SỮA
NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hãng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
HAIPHONG

HỘI VAN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI TƯ BÓN LẬP THEO CHỈ-ĐU NGÀY 12 AVRIL 1936

Vốn đã đóng tất cả: 1 triệu lượng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp

HỘI QUÁN

7, Avenue Edouard VII

Tượng-Hà

Sở tiêu dự trữ tới ngày

31 Decembre 1936

(cho cõi Đông-Pháp)

QUẢN-LY CỎI ĐÔNG-PHÁP
26, đường Chaigneau
SAIGON

\$ 2.317.813,96

Tiền cho vay trong cõi Đông-
Pháp để đảm bảo số tiền đóng
vào Hội kể trên đây

KO SƠ HOÀN VON CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM

MỞ NGÀY

CHI NGÂN

ở Saigon

26, B. Chaigneau

28 Août 1939

CHI NGÂN

ở Hanoi

30, phố Trưng-thị

Chủ-tọa: Ông BERTHET ở SAIGON

Dự-kiến: Các ông TRUONG-VAN-NGOC, và DANG-SING-MAN

CÁCH THỨC 1 - Hội nguyên vốn

Số nhà theo những số quay ở bánh xe ra:

1029-1269-1323-2207-930-743-436-1211-212-530-702-101-605-2341-154

Vẽ được hưởng quyền lợi kỳ số này:

11207	Ông NINH-VAN-TAN, 61 phố chợ NINH-BINH.	1.000
15943	Chị NGUYEN-VAN-HUON, ở VINH-LONG.....	1.000
22221	Bà TUNG-CHE, buôn bán 73 phố commerce HAIPHONG.....	500
13545	Bà NGUYEN-THI-ROI, làng Thông-Hoa CAN-THO.....	500

CÁCH THỨC SỐ 2 - Hội nguyên vốn

Hạng bộ trúng: 585

(cả: vẽ trong hạng bộ này đều đã hủy bỏ)

CÁCH THỨC SỐ 3 - Hội nguyên vốn

Hạng bộ trúng: 1363

Có các số: 422-2307-2735

422	Ông NGUYEN-QUANG-TRUET, Chargé Cours à MOULIN-BADON.....	500 \$
2307	Ông NGUYEN-NGOC-NGOAN, Thư-ký ở Ins- pection MI-THO.....	250

Xo số tra tiền lợi cho phiếu số 3 - số tiền chia: 11 \$ 28
Phiếu số 4349 đã trúng ra là phiếu 123 đã hủy bỏ.

8 phiếu sau này được chia số tiền lợi này:

1285	Ông DUONG-VAN-HY, Giáo-học Tandung SADEC.....	1 \$ 41
1305	Ông LE-VAN-GIAO, Giáo-học Yên-lương- dong, GOCONG.....	1 41
1304	Bà HONG-THI-MEO, Giáo-học trường Tam- binh, VINH-LONG.....	1 41
1323	Ông HUYNH-SANH-TAI, Giáo-học trường Đức-Thang, PHAN-THET.....	1 41
1330	Ông TRAN-VAN-TANG, Agent des Forêts PHANRANG.....	1 41
1347	Ông THAI-QUANG-HUYEN, C ^o M. THONG, Khẩu-hộ HUE.....	1 41
1349	Ông LE-NGOC-BICH, Khẩu-hộ FAIFOO.....	1 41
1349	Ông THAI-QUANG-THONG, Khẩu-hộ, HUE..	1 41

XIN LƯU Ý. - Kể từ tháng sau, kỳ xổ số chia tiền lãi cho hạng
vẽ số 3 sẽ in bên sau các biên lai vẽ hạng vẽ đó.

CÁCH THỨC SỐ 5

Xổ số thứ 1 - HỘI VON GẤP BỘI

16971 Ông TRAN-VAN-LIA, Thầu Khoán Avenue de
la mer BACLIEU (số vốn 1.000 \$ 00).....

5.000

Xổ số thứ 2 - HỘI NGUYÊN VON

Hạng bộ trúng 695 - Có các số: 25737A-37336A-21250A

Vẽ được hưởng quyền lợi về kỳ số này:

25/37A	Ông DO-BA-LUAN, Thư-người 57-b đường Thevenet SAIGON.....	500
27336A	Đôc-tơ NGUYEN-VAN-KIEU 119 đường Bon- nard SAIGON.....	500
21260A	Ông NGUYEN-VAN-THU, ở sở mật thám SAIGON.....	200

Xổ số thứ 3 - MIỀN GOP

Hạng bộ trúng: 26.4 - Các số trong hạng bộ này đều đã hủy bỏ

Kỳ xổ số sau nằm vào ngày thứ năm 28 Septembre 1939 hồi 10 giờ
vừa sáng tại sở chính của ban hội bên cõi Đông-Pháp,
26, đường Chaigneau ở Saigon.

Hội can cùng Đại-lý và kinh-kỹ viên có đủ tư cách
và giấy chứng nhận tốt.

hình này, có lẽ đến phải ra báo khổ 4 x 6.

tin các báo: « Các báo khon giấy »

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I. D. E. O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.
Articles «RECLAME» vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon «RECLAME» 100 pages . . .	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . .	1.70
Ramotte de 100 — — quadrillé multiple . . .	1.20
Plumier laqué, couvercle chromos	1.20
Compas sur panoplies : 15 & 4 pièces . . .	0\$88 & 0.48
Compas plats nickelé réversible double usage . . .	1.18
— — — en pochette . . .	3\$25 — 2.20 & 1.65
Nécessaire scolaire 4 pièces, pochette cuir	0 52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L. I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE HANOI - HAIPHONG

POUDRE TOKALON

« Pétalia »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE D'UN CHIMISTE PARISIEN SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air. Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant *parfaitement naturelle*. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents : F. Maron A. Roehat & Cie
45 Bd Gambetta — HANOI

Nghiện Hút

« TÌNH NGỘ GIỚI YÊN HỒNG-KHÊ » số 20, 0p 50 một hộp thuốc viên, uống bỏ hút hẳn, vẫn đi làm việc như thường, nhà đơan đã thí nghiệm không lẫn chất thuốc phiện, (thuốc nước mỗi chai 1p.00).

Sám Nhung

bách bỏ Hồng-Khê

Hay hơn hết các thứ thuốc bỏ. Người yếu mệt chỉ uống một hộp 1p.00 đã trở nên mạnh khỏe ngay.

Đau Lậu

Đau lậu chỉ uống thuốc lậu Hồng-khê số 30 (một hộp 0p.60) khỏi rất nọc.

Giang-mai (lím la) hạ-cam uống thuốc Hồng-khê số 14 khỏi hẳn.

Bại Thận

Các ông giao hợp kém dùng một gói *Tráng Dương Kiên tinh Bô Thận* số 47, hai, ba giờ kiến hiệu ngay, một chai dùng được 4 ngày, giá 1p.00.

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ có tiếng đã làm nam, đã được thưởng nhiều bởi linh công và bằng cấp, số nhà 88 phố Huế, Hanoi, và có đại lý các nơi.



NGOẠI TÌNH

Thuyết của Vũ-trọng Can
đầy 210 trang

giá 0p.40

Với một giọng văn sôi nổi, rạo rĩnh, tác giả Vũ-trọng-Can đã vạch rõ những lầm lý xác thực của thanh niên nam nữ về tình ái. Sẽ làm giết mình tất cả những cặp vợ chồng còn son trẻ. Sẽ làm bởi bởi vợ vẫn những người đã quá tuổi. Muốn biết rõ lầm lý để ngăn ngừa vợ chồng hay người yếu khỏi phụ bạc, nên đọc « NGOẠI TÌNH ».

Các hiệu sách lớn đều có bán. Ở xa muốn mua xin gửi thêm 0p.20 cước cho:

Editions LÊ-CƯỜNG, 88 Route de Huế, Hanoi